SỐ 116 — NĂM THỨ BA

THỨ SÁU, 21 SEPTEMBRE 1934

PHONG-HOÁ

RA NGÀY THỨ SÁU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUAN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

TRAI, GÁI BẰNG QUYỀN

TÔI không được nghe bài diễn văn của cô Nguyễn-thị-Kiêm, tuy tối hôm mồng chín, tháng chín, năm một nghìn chín trăm ba mươi tư, tôi đã có hân-hạnh đến họp mặt với anh em, chị em ở nhà hội quán Khai Trí Tiến Đức. Lỗi đó không phải tại tôi, cũng không phải tại cô Nguyễn-thị-Kiêm, mà có lẽ cũng không phải tại ông Nguyễn-đức-Nhuận, ông chủ nhiệm rất hiền lành và dễ yêu của một cơ quan phụ-nữ trong Nam.

Nhưng lại nhờ về sự mất trật tự của nó, mà buổi tối đáng kỷ niệm ấy đã gợi ra một vấn đề rất quan trọng: vấn đề nam nữ bình quyền.

Bình quyền thì hẳn là bình quyền. Ai mới bước vào trong phòng K. T. T. Đ. cũng trông thấy ngay: Cả hai bên nam, nữ đều đông bằng nhau, đều làm huyên náo ngang nhau, đều phàn nàn bằng một thứ tiếng về nỗi chẳng nghe rõ chi ráo, nhất là đều đứng lên ghế để che lẫn mắt nhau, thực chẳng chịu nhường nhau, chẳng chịu kém nhau một li, một leo.

Những bằng có chắc chắn ấy tưởng làm cho phái nghịch chủ nghĩa nam-nữ bình quyền phải khuất nhục. Nhưng mà không, thực không, họ nhất định đem hết tài ngôn ngữ, cử chỉ để tỏ cho ta biết rằng trai, gái không thể bằng nhau được.

Người thứ nhất bên phái nghịch ấy là ông huyện Trị. Ấy là tôi dựa vào cử chỉ của ông mà phỏng đoán thế. Vì nếu không muốn phản đối cái thuyết nam nữ bình quyền thì không khi nào trước mặt gần nghìn thính giả, ông lại dám quả quyết leo lên diễn đàn mà hô lớn rằng phụ-nữ «yếu đuối» và tha thiết ba, bốn lần xin phái khỏe nhường ghế cho phái yếu.

(Xem tiếp trang 2)

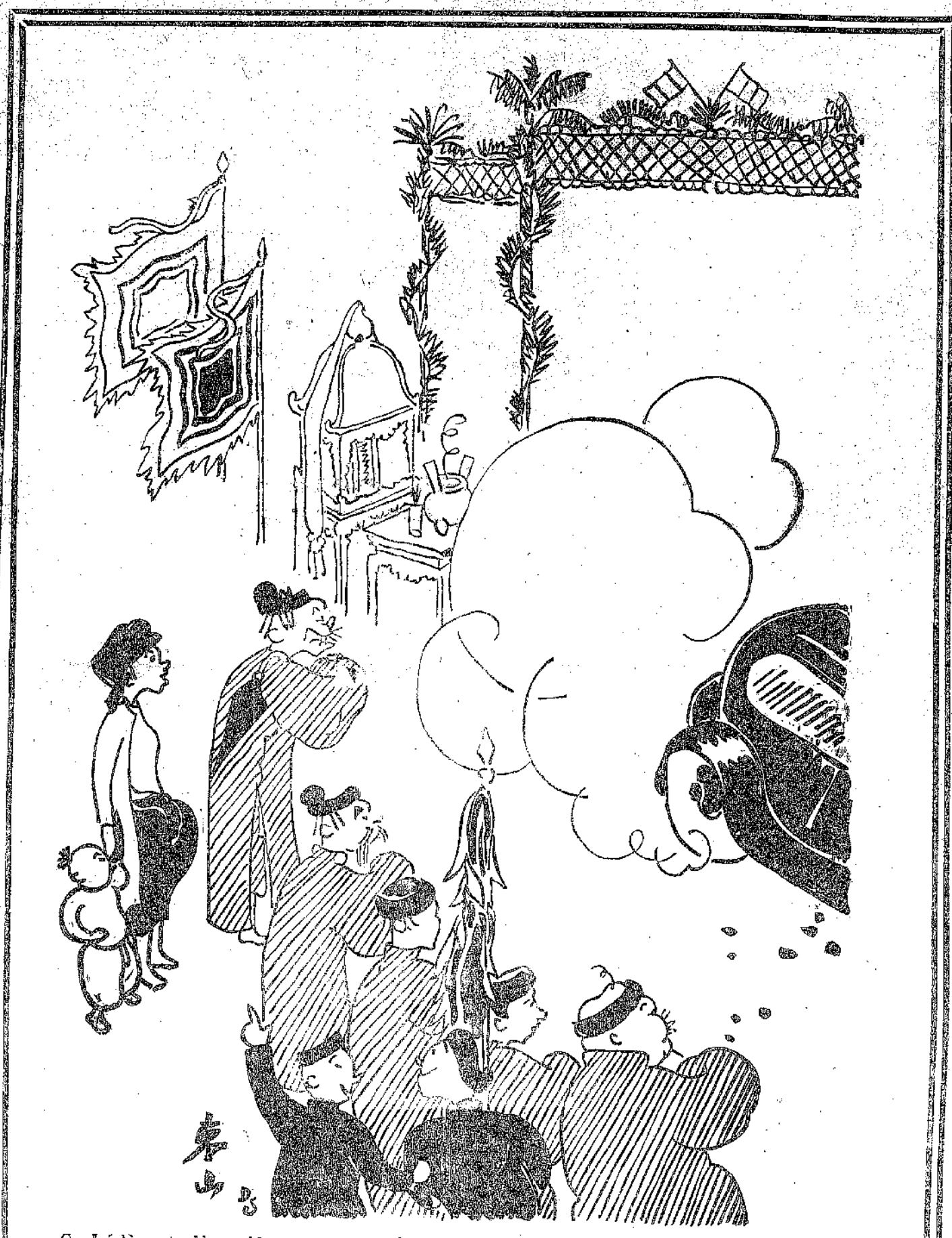

— Cụ Lý làng ta làm việc quan thật hết lòng hết bụng, đem cả trống cái nhà đi đón quan

Bản báo đương dự bị nay mai cho ra

MỘT SỐ ĐẶC BIỆT RẤT LẠ

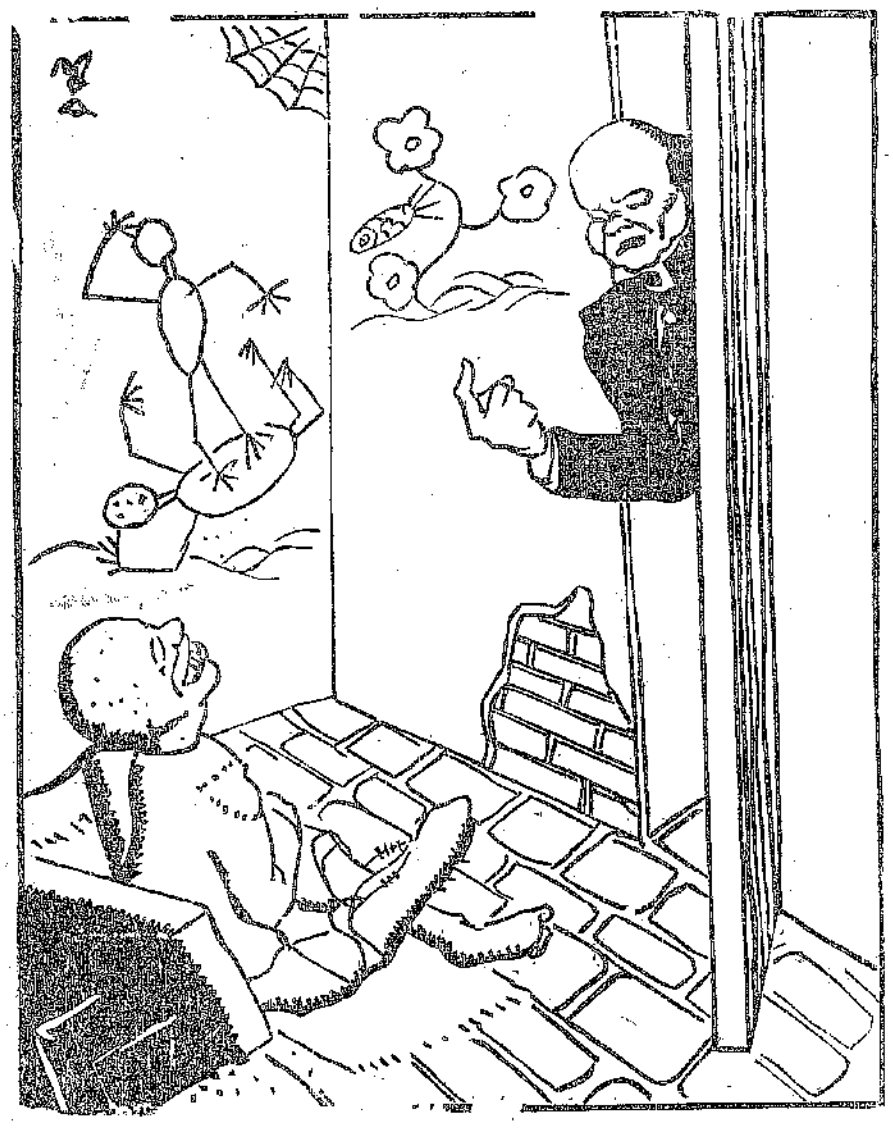

Cái tù — Có ông cụ đến thăm, ra buồng nói truyện.
Tên tù — À ! lão cứu đến hỏi nợ chứ thăm gì, ông bảo hắn muốn hỏi gì « vào đây nói truyện ».

TRAI, GÁI BẰNG QUYỀN

(Tiếp theo)

Thiết tưởng muốn bình quyền thì phải bình đủ mọi quyền, từ quyền ngồi cho chí quyền đứng, chứ cứ chọn lấy những lúc vui vẻ, nhàn nhã, sung sướng mà bình, còn những lúc khó nhọc, khổ sở thì không bình nữa, như thế sao tiện, hoặc chỉ tiện cho các bà, các cô.

Kìa, hãy coi bên Anh, phụ-nữ đăng lính cảnh sát, bên Nga, phụ-nữ đăng lính ra trận như đàn ông. Họ cốt tỏ cho mọi người biết rằng không có phái khỏe, phái yếu nữa, và việc gì hạng có râu làm nổi, họ cũng làm nổi.

Mấy lời của ông huyện Trị làm tôi nhớ tới một câu truyện cũ rích mà năm nào các báo đã nhao nhao nói đến. Tôi ôn chép lại đây một lần nữa tuy là «nói hậu», song câu truyện cũ ấy vẫn còn hợp thời lắm:

Một chuyến xe điện đông hết chỗ ngồi. Một người hành-khách phải... cô có râu thấy một cô xinh đẹp lên xe liền đứng dậy nhường chỗ. Tức thì cô kia cự lại:

– Ông suồng sã quá ! Tôi có quen quật đâu mà ông phải cứu giúp tôi. Vì cớ gì ông đứng được, mà tôi lại không đứng được? Ông tưởng ông khỏe hơn tôi ư? Thực ông lẩm to.

Cố nhiên là câu truyện ấy xảy ra ở bên Âu châu. Nếu nó có thể xảy ra được ở nước ta thì hôm cô Kiêm diễn thuyết, ông Trị đã chẳng mất công bốn lần đòi quyền ngồi ghế cho phái yếu đuối.

Vậy nam-nữ có thể bình quyền được không? Mà thế nào là nam-nữ bình quyền? Có lẽ không ai biết mà cũng chẳng đời nào ai biết, dù ở bên tây cũng vậy.

Nhị-Linh

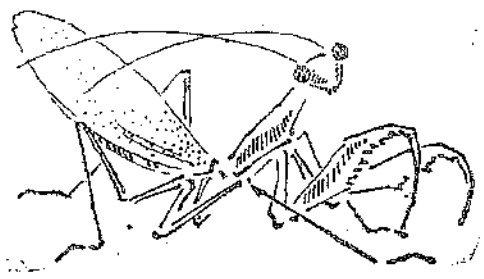

...TỪ

KỲ SAU

SỐ TRUNG THU

Sẽ có phụ trương đăng

MỘT BỨC THƯ

CỦA BA XXX

(Vì là truyện thật nên tác giả muốn giấu tên).

Mỗi số 3 xu
Biếu các bạn mua dài hạn.

Ông Trần kiến Mỹ, Tự lực văn đoàn và báo Ngày Nay

Ông T. k. Mỹ nói về dư luận Việt-Nam, có đoán rằng sang năm 1935, phong trào ưa tiểu thuyết sẽ mất, mà phong trào khác thiên về thực tế sẽ xuất hiện.

Ông khen Tự lực văn đoàn tinh mắt, biết trước su hướng và sự nhu cầu của dân chúng, nên, ngoài tờ P. H. lại sửa soạn ra tờ «Ngày nay».

Ông kết luận: công chúng Việt Nam cười đã đủ rồi, mà cũng sắp chán những cuộc đời tưởng tượng của tiểu thuyết. Họ sẽ phải chuộng những vấn đề quan hệ đến thực tế.

«Ngày nay» chưa ra, nhưng thấy tên mà biết được là thiên về thực tế, ông Trần-kiên-Mỹ kể cũng tinh mắt thực.

Tinh mắt, chúng tôi chưa biết, chứ đoán được su-hướng của quốc dân, thì chúng tôi không dám có cái biệt tài ấy. Tuy thuộc về hạng «tử», nhưng tôi chỉ đoán biết được những việc đã xảy ra rồi mà thôi.

Mà, thật vậy, không phải tự nhiên có phong trào ưa tiểu thuyết, cũng không phải đột nhiên sẽ có phong trào chuộng thực tế. Ưa cười, thích đọc truyện, chuộng thực tế, đều là những sự *nhu cầu sẵn có của dân chúng*, nhưng khó nhất là gợi ra được.

Phong-hóa gợi ra tính ưa vui, nên giọng văn sầu của bọn văn sĩ chán nản mới không còn nữa, gợi cái tính ưa tiểu thuyết, nên phong trào ưa tiểu thuyết mới có, đến tính chuộng thực tế, dân chúng cũng có sẵn rồi, nên chúng tôi mới đoán được như vậy.

Đoán trước được sự đã xảy ra chúng tôi thực chỉ có cái biệt tài.... của bọn thầy tướng, thầy số.

■

Ông Hy Tống với tờ Việt-nam

Sau một thời nghỉ ngơi khá lâu, ông Hy Tống xuất bản tờ tạp chí Việt Nam.

Đã tưởng ông thoát ra ngoài bị cụ bảng Hoàng.

Là vì số đầu, ông đã nêu lên mấy giòng trịnh trọng: ông thề rằng dẫu sao mặc lòng, dẫu khó khăn về mặt lý tài bay về mặt khác đến đâu, tờ Việt Nam sẽ vẫn cứ thản nhiên mà ra mãi, trường cửu như bia đá, hay hơn nữa như cái bia miệng.

Hai số, ba số, rồi bặt im... Không kèn, không trống, tờ Việt Nam và ông Hy Tống đem nhau vào hư không.... bị yên lặng, bị hư không.

Nghe đâu vì lý lài quẫn bách. Sống chết là sự thường, chắc ông Hy Tống nghĩ vậy. Nhưng nếu thế, ông còn thề làm gì cho thêm chật giấy ? Thề...cá trê chui vào...bị vậy.

■

Ông Ng-trọng-Thuật trả lời

Báo Nam-phong số 201-202 có đăng bài « Thì ra ông Tứ-Ly phù đạo Khổng » của ông N. T. Thuật trả lời tôi.

Cố nhiên là ông cãi rằng ông không « tùng-bè » vào đâu cả.

Trước hết, ông nhất định bảo tôi bắt bức Khổng buột mồm mà thốt ra câu « thệ giả như tư phù, bất xả trú dạ », tuy tôi đã cắt nghĩa rõ cho ông nghe. Ông bảo rằng ông không cãi cổ, văn lý đã rành-rành ra đấy, ông nhất định rồi, tôi chỉ còn đợi ông nhị định nữa mà thôi.

Rồi ông lại nhất định rằng đức Khổng cho chữ « thệ giả » là « những việc đang qua » tuy ông chưa mượn « dí » gọi hồn đức Khổng lên hỏi lại. Đến chữ phù (夫), ông cũng nhất định là « chăng » nốt. Câu 命 (không phải là 命) 矣 夫 (mệnh trời như vậy) ông cho là ý chưa quyết, còn 夫 夫 也 thì ông bảo tôi nên xem lại, vì trong sách luận ngữ chỉ có câu 有 矣 夫. Nhưng câu 夫 夫 也 (chính người ấy), không phải ở sách Luận ngữ mà ở 禮 檀 弓 (Lễ đàn cung). Vậy xin ông cũng nên xem lại. Nhưng nếu ông nhất định không, thì cũng đành vậy.

■

Té ra cũng có kim

Ông dẫn Héraclite, bảo « đời không có kim ». Nhưng cách sau mấy giòng, đã thấy ông nói : « ... thời gian liên miên dằng-dặc... Tuy người ta có phân ba tên : quá khứ, hiện kim, và tương lai, để đánh dấu từng quãng mà gọi tạm đấy thôi, chứ thực thì nó vẫn không nhất định ».

... Té ra cũng có kim. Ông dẫn Héraclite «vừa bảo việc này là kim, thì

Ở Hà-Thành có hai cái đặc-sắc nhất là :
« SAPHONG NGỰA VẰN »
dùng rất tốt, giá rất hạ, nghĩa là thứ hàng rất hợp thời trong lúc khủng-hoảng này
« NƯỚC CHẤM MAMY SAUCE »
ăn rất thơm thơ ngon lành, đã có giấy chứng nhận Tòa thí-nghiệm cấp cho là bổ và hợp vệ-sinh,
Tóm lại : Những nhà tiết kiệm nên dùng Sà-phòng Ngựa vằn,
Những nhà lịch-sự nên có nước chấm Mamy.
Tổng-cục NGHIÊM LÂM 14, Rue Rondony, Hanoi
Cần nhiều đại-lý các nơi — Đến và viết thư thương lượng

NHỜ ĐÈN LỚN

kim ấy đã cổ rồi ». Nhưng ông quên mất rằng trước khi là cổ, thì nó là kim. Ông dẫn Khổng-tử : « Thầy Hồi này vừa biết ra là mới mà chớp mắt nó đã cũ rồi », nhưng trước khi là cũ, thì nó lại là mới.

Ông lại bảo : « Héraclite nói « đời không có kim » là chỉ nghĩa « présent» của thời gian, còn ông Tử Ly nói có ông, có tôi thì nó thuộc về nghĩa (existence) của không gian kia mà, về không-gian thì tôi, ông, mọi người, địa cầu, các vì sao đều có cả chứ sao lại không ? »

Xin mạn phép ông, hình như ông lại « lùng-bê » vào chỗ sai lầm thì phải. Ông cho không-gian như một con sông, trong đó, tôi, ông, địa cầu, tinh tú, lớn nhỏn cả, rồi trong đó, thời gian, như giòng nước, lờn vờn qua mọi vật rồi trôi đi. Ông quên rằng trong lúc giòng nước trôi, thì mọi vật cũng thay đổi. Ông quên mất rằng, ông biết là ông có, là vì ông cảm thấy rằng ông vẫn là ông, tuy cảm giác, ý nghĩ ông theo ông mà thay đổi. Nhưng nếu không có kim, thì ông đã thuộc về quá khứ, ông còn lúc nào cảm thấy rằng ông vẫn là ông nữa!

Nếu ông thuộc về quá khứ, thì như trên đã nói, ông không có, không gian với sự vật còn làm gì có. Mà nếu ông thuộc về tương lai, thì đến ông, ông cũng chưa biết ông ra sao nữa là không gian với mọi vật.

Đạo Khổng

Cuối bài, ông Nguyễn-trọng-Thuật, bỏ lời phê mà nhận lời giải nghĩa câu « thệ giả... » của tôi là đúng. Nhưng ông bảo thế là tôi bàn dọc, và tôi lại hóa ra phù đạo Khổng, công nhiên phản đối với Tự lực văn đoàn đang làm việc bài trừ đạo Khổng.

Nhưng, ông N. T. Thuật không ngờ rằng ông lại « lùng-bê » vào chỗ sai lầm lần nữa. Tự lực văn đoàn đâu có bài trừ đạo Khổng, mục đích thứ tám của Tự lực văn đoàn là làm cho người ta biết rằng đạo Khổng không hợp thời.

Tôi nói « đạo Khổng » chứ không phải một vài phần triết lý của đức Khổng Vi dụ, ông dẫn câu của Phu-tử nói : « phải có hiếu với cha mẹ » mà tôi cho ông là phù đạo Khổng, thì chắc ông cười tôi đến chết. Đây cũng vậy. Tôi bảo Phu-tử cho sự vật biến đổi luôn, mà ông cho tôi là phù đạo Khổng ngay, thì mạn phép ông, ông cho tôi cười với.

Đạo Khổng gồm tất cả bao nhiêu thứ, có chỗ đúng, có chỗ không đúng như mọi việc của người ta, chứ không phải là toàn giỏ, nhưng như chúng tôi nhắc đi nhắc lại bấy lâu nay, ta không thể nhắm những cái giỏ bỏ ra, giữ lấy cái hay, rồi tìm cái hay của tây phương mà thu thập lấy. Có mặt phải, có mặt trái, hai cái văn minh, ta phải trọn lấy một, ta phải lấy lương trí, lẽ phải mà trọn, trọn lấy một thôi.

... Vì thế mà chúng tôi đã trọn rồi.

TỬ-LY

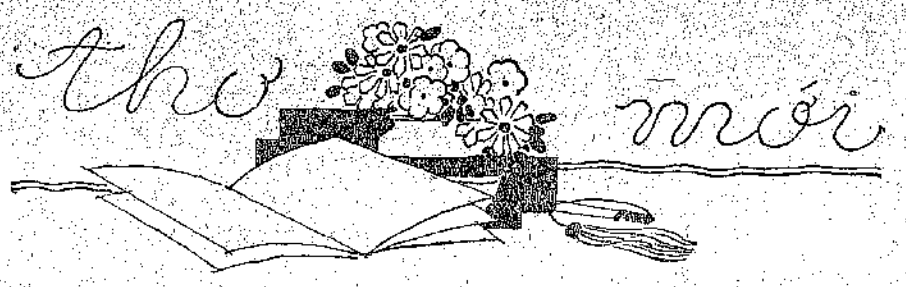

CÔ HÁI MƠ

Thơ thẩn đường chiều một khách thơ,
Say nhìn xa rặng núi xanh mờ.
Khi trời lặng lẽ và trong trẻo,
Thấp thoáng rừng mơ, có hái mơ.

Hỡi cô con gái hái mơ già,
Có chửa về ư? Đường còn xa.
Mà ánh trời hôm đà sắp tắt.
Hay cô ở lại về cùng ta?

Nhà ta ở dưới gốc cây dương,
Cách động Hương-sơn nửa dặm đường.
Có suối nước trong tuôn róc-rách,
Có hoa bên suối ngát đưa hương.

Cô hái mơ ơi!
Không trả lời nhau lấy một lời,
Cứ lặng rồi đi rồi khuất bóng,
Rừng mơ hiu hắt lá mơ rơi.

Nguyên-Bình

LÁ RỤNG

Hôm xưa lúc đương xuân
Búp non mới nảy mầm
Hôm nay thu vừa đến
Lá vàng rụng đầy sân

Gió đưa thoảng bờ ao
Trong mấy đám cây cao
Từng lá lại từng lá;
Đua nhau rụng lao sao.

Để lại cành trơ trơ
Tô điểm cảnh tiêu sơ.
Thương thay đàn chim nhỏ
Thưa lá mất cậy nhờ.

Muốn cho lá không bay
Xanh mãi trên cành cây
Van nắng lại van gió
Xin nhẹ nhẹ ngừng lay.

Nhưng sao lá cứ rơi.

. . . . . .

V. D.

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

15 Septembre 1934 bắt đầu bán

ĐẸP

CỦA NG. CÁT TƯỜNG VÀ CÁC BẠN : TÔ-NGỌC-VÂN, LÊ-PHỔ, TRẦN-QUANG-TRÂN TỨC NGYM

Nói về mọi vẻ đẹp
Nhiều tranh ảnh đẹp
Giấy tốt thượng hạng

Có ảnh cô Nguyễn-thị-Hậu (người mặc bộ áo mới đầu tiên) Tranh bìa do ô. T. N. Vân vẽ. Cách xếp chữ và chọn mẫu do ô. Đỗ-Văn

NGƯỜI MỚI

MUỐN BIẾT MỌI VẺ ĐẸP CỦA CUỘC ĐỜI MỚI NÊN XEM CUỐN « ĐẸP » NÀY VÀ NHỮNG CUỐN ĐẸP SAU

Mỗi cuốn : 0$35

Tiền cước : 1 cuốn 0$20, mỗi cuốn thêm 0$06 các bạn mua P.H. dài hạn được trừ 10%

Ông Trần Trù cải chính

Ông chủ nhiệm báo Phong-hóa.

Trong báo P. H. số 115, ra ngày 14-9 vừa rồi, ông có đăng một bài nói về tôi, vì rằng kẻ nào đã đội tên tôi đánh giây nói cho ông để bình phẩm ông Tử-Ly và ông Lãng-Nhân.

Tôi lấy làm khinh bỉ cái đứa nó dùng cái thủ đoạn hèn nhát ấy, cốt để thỏa cái lòng ghen ghét tôi.

Còn tôi, tôi không mấy khi đổi thì giờ, mà dù tôi có đổi thì giờ thì tôi dùng cái thì giờ ấy làm việc khác, còn hơn là gọi giây nói cho ông để chê khen ông Lãng-nhân và ông Tử-Ly — Ai kia, vô công dồi nghề, trong lòng đầy những tinh ghen ghét, thì mới ngồi mà tìm cách để làm xấu người khác, chứ tôi đây không hơi đâu mà làm cái việc vô nghĩa lý ấy.

Xin ông làm ơn cải chính hộ.

Trần Trù

A — Tôi sang chơi bác mãi mà không gặp.
B — Còn tôi, tôi sang nhà cụ ba bốn lần, lần nào cũng thấy vắng cụ.
A Cả lẫn B — Nếu hai ta đều ở nhà cả thì có lẽ gặp nhau lâu rồi

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

Pharmacie de Hanoï, 13 Rue du Chanvre Hanoi

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, Bào-chế hạng nhất trường Đại-học Paris

Chính chủ nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận.

Có bán : Rượu bổ Vintonique Alexandra 1$95 — Phấn rôm Sudoline 0$40

Sirops Giải khát như grenadine, citron vân vân 0$85

HỘP BỆNH

Mme Mụ Béo

Hỏi. — Người tôi đẫy đà quá, — tôi lấy làm buồn rầu lắm.

Ngài làm ơn chỉ dùm cách làm cho gầy người đi một chút.

Đáp. — Với một người đàn bà lại muốn hữu duyên, thì béo là một bệnh khó thương thật: tôi rất hiểu nỗi buồn bực của bà. Tiếc rằng tôi không giỏi chữa bệnh đó, xin bà hỏi các nhà chuyên môn xem. Song cũng xin hiến bà một phương-pháp của tôi. Tìm cách hiểu cho bằng được những văn suôi của Văn Học, các bài thường thức của Khoa học... Tìm cái hay của văn Nhật Tân... Cứ thế trong ba tháng. Có thế nào, bà cho biết tin.

Hỏi :

Trước kia tôi làm nghề hàng mã, nay tôi nghỉ ở nhà không làm việc gì cả. Những lúc nhàn rỗi, tôi đâm ra có cái chứng muốn làm toàn những thứ giả cả, nhất là làm giấy bạc giả. Cả ngày tôi chỉ tơ tưởng đến sự đó, nay đã thành ra một định kiến — tôi chắc là vì ngày trước, tôi quen làm đồ giả, nên sinh ra như thế.

Vậy ngài có cách nào chữa cho khỏi cái bệnh muốn làm giấy bạc giả ấy không ?

Trả lời :

Thưa ông không khó gì cả. Muốn cho ông thôi không thích làm giấy bạc giả, không có cách gì hơn là làm cho ông lúc nào cũng có giấy bạc thật. Hiện giờ trong két nhà tôi có tờ giấy bạc hai chục, mời ông lại ngay, tôi xin đưa hầu ông, bệnh ông sẽ khỏi.

Lời dặn thêm :

Đối riêng với ông, giá mỗi lần thăm bệnh, tôi lấy đúng hai chục.

Cô Phụ-nữ

Hỏi : Tại sao em không được sống mãi với quốc dân ? Em ngắc ngoải mấy mươi phen rồi sau cùng cũng đến phải chết. Ngài trả lời em và tìm phương cứu chữa cho.

Đáp : Đã chết mà còn hỏi, tất cô là oan hồn hiện về đây, Thôi thì trước sau ai cũng một lần ! Chết trước khỏi phải chết sau, mà chết sớm cô càng được nghỉ sớm. Thế thì than vãn làm chi nữa hỡi cô ? Vả lại, cô sinh ra tiên thiên bất túc, mà hậu thiên cũng chẳng hơn gì... Đến lúc cô nhớn lên, tất là đường kinh... tế bất điều. Trường thọ làm sao được. Cổ nhân tây thì tôi không rõ, nhưng cổ nhân tầu thì có nói :

Giai nhân tự cổ như danh tướng,
Bất hứa nhân gian kiến bạch đầu.

Cô hiểu cùng chăng tôi cũng không cần, nhưng xin lấy câu đó để an-ủi vong hồn cô.

Dr de LÊ-TA

TỰ VỰNG HOẠT KÊ

Nghĩa đen : vẽ râu.

Nghĩa bóng : Có nợ ai, nhưng hãi để đấy chưa trả.

Lịch sử : Không biết từ đâu và năm nào. Một anh có nợ đi qua nhà chủ nợ phải vẽ râu vào cho chủ nợ không nhận được mặt.

Ông nào nhiều nợ được tên là ông tốt râu.

Vỡ lọ cổ

Nghĩa đen : vỡ mất cái lọ cổ.

Nghĩa bóng : mất danh giá.

Lịch sử : Nhà giầu hoặc nhà quý phái thường hay có nhiều đồ cổ hay ít ra là một cái lọ cổ. Cái đồ ấy để chứng thực rằng ta đây không phải dòng-dõi thường. Cái lọ cổ mà vỡ mất là mất cái chứng cớ ấy.

Phát nguyên từ mấy người làm việc ở nhà bán đồ cổ phố Trường-thi Hanoi, vào năm 1926.

Cưỡi cọp

Nghĩa đen : người cưỡi lên lưng con cọp, tất nhiên là cọp khó cắn, khó cắn, khó cào, mà cứ phải chạy.

Nghĩa bóng : ngồi trên xe mà không có tiền. Cứ mặc kệ cho xe chạy, vì nếu xuống tất phải trả tiền, mà không có thì xe nó lôi thôi như ở trên mình cọp không sao, hễ xuống là cọp vồ ngay.

Lịch sử : Một ông túi rỗng mà cần phải tiêu tiền, cứ nhẩy phứa lên xe để gặp ai là hỏi vay. May gặp ông bạn hỏi vay, và kể lại cái mưu đi xe, ông bạn tắc lưỡi: nhẩy lên mà không có lối xuống, chẳng khác gì cưỡi con cọp.

Ngym

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI

— Này thôi ! anh em thu dọn sểng cuốc lại. Chúng mình nhầm phố rồi.

Frankfurter illustrierte Platt

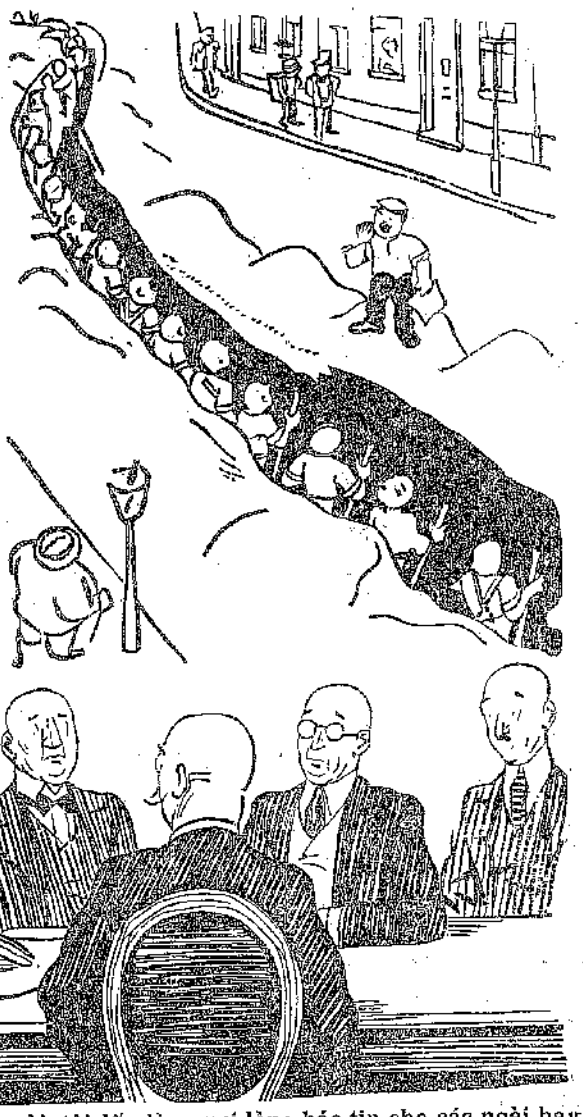

Ông hội trưởng — Thưa các ngài, tôi lấy làm vui lòng báo tin cho các ngài hay rằng thứ tuốc mọc tóc của hội ta bán chạy lắm. *Candide*

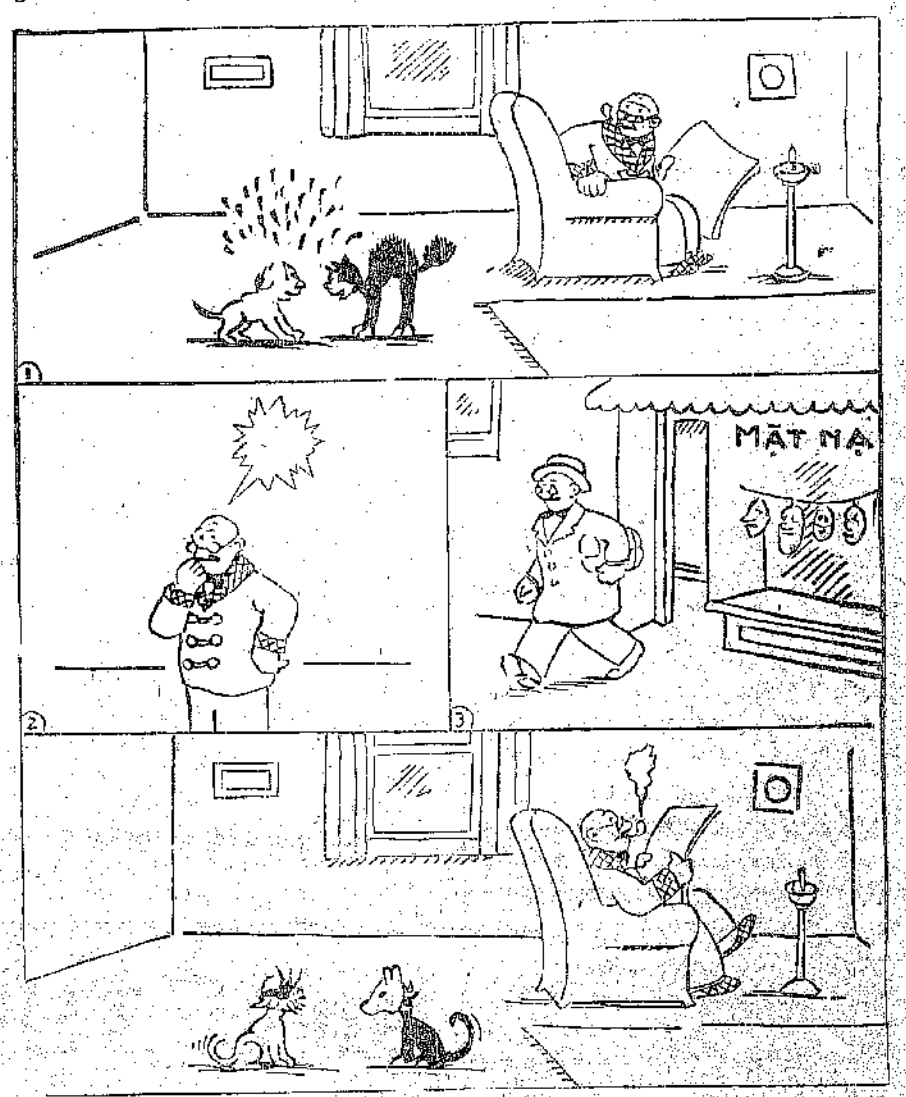

Một cách hiệu nghiệm để cho mèo chó khỏi cào cấu nhau. *The World*

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. **ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên**

KIỂU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẼ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ÔC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thể-dục)

AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa

Người cao đến thà vắng

Hội nghị «làm thinh»

Ở Nữu-ước (Hoa-kỳ) gần đây có cuộc hội nghị của những người vừa câm, vừa điếc. Tất cả có hai nghìn đại biểu câm điếc ở các nơi về dự hội. Người ta gọi là hội nghị «làm thinh».

Nhưng họ làm thinh mặc dầu hội nghị của họ lại ồn ào hơn tất cả hội nghị khác. Tí với họ thì có lẽ cho nghị viện dân biểu Bắc-kỳ là hội nghị «làm thinh» mới là đúng.

Trong khi ông đốc-tờ Fox là hội-trưởng đọc diễn văn, nghĩa là múa mem ngón tay để làm dấu hiệu cho các đại biểu hiểu, thì bọn này kêu la như cháy dồi. Họ kêu la inh ỏi, mà ông hội trưởng không hề bận tâm đến... vì ông ấy điếc. Mà bọn đại biểu cũng không nghe thấy gì, vẫn cho là im lặng. Tối đến, họ lại nhậu dầm, trà, rượu với nhau có tới sáng. Nhưng họ vẫn ồn ào như chợ vỡ, ồn ào đến nỗi không có một người nào không điếc dám vào đấy nữa... vì không điếc thì không sao chịu nổi.

... Cũng như ở nghị viện dân biểu nhà, không điếc cũng không sao chịu nổi được lời bàn của các ông nghị ngáp.

Khinh bỉ những câu «chửi»

Trong một bài của ông Hoàng-như-Nam, chủ nhiệm báo Đông-dương mới «l'Indochine nouvelle», ông có nói rằng ta nên khinh-bỉ những câu chửi rủa, mà tỏ lòng khinh bỉ ấy bởi sự im lặng. Đó là cách trả lời tốt hơn hết. «Chửi» người chỉ làm bẩn mặt kẻ đã thốt ra những câu thô bỉ. Im không trả lời những kẻ ấy, là tỏ cho họ biết rằng ta có giáo-dục hơn họ, ta thuộc vào hạng người cao hơn họ. Sự im lặng của ta không phải là hèn nhát, mà chính là làm tiêu biểu cho lòng cao thượng của ta, không thèm dùng đến cái lối cãi nhau của bọn hàng tôm, hàng cá.

Kể mà bị kẻ hàng tôm, hàng cá chửi, thì ta cũng chẳng nỡ lòng nào đáp lại làm gì cho họ được toại lòng... tuy họ là đồng nghệ cũng vậy.

Hủ tục ở thôn quê

Nhân cầu truyện viên lục sự huyện Tiên-du tỉnh Bắc-ninh bị truy tố, mới rõ được người làng Nội-duệ.

Chắc ai cũng còn nhớ câu tục ngữ: «Gái Nội-duệ cầu Lim», nhất là những người đã từng lên đồi Lim ngó thắt lưng cá vàng, nghe hát quan họ. Nhưng gái Nội-duệ lẳng-mạn bao nhiêu, thì trai Nội-duệ lại cổ hủ bấy nhiêu.

Xã Nội-duệ, gần đây, cải lương hương chính.

Mọi việc hiếu, hỉ đều theo một lối đơn sơ, cho khỏi phí tiền của dân.

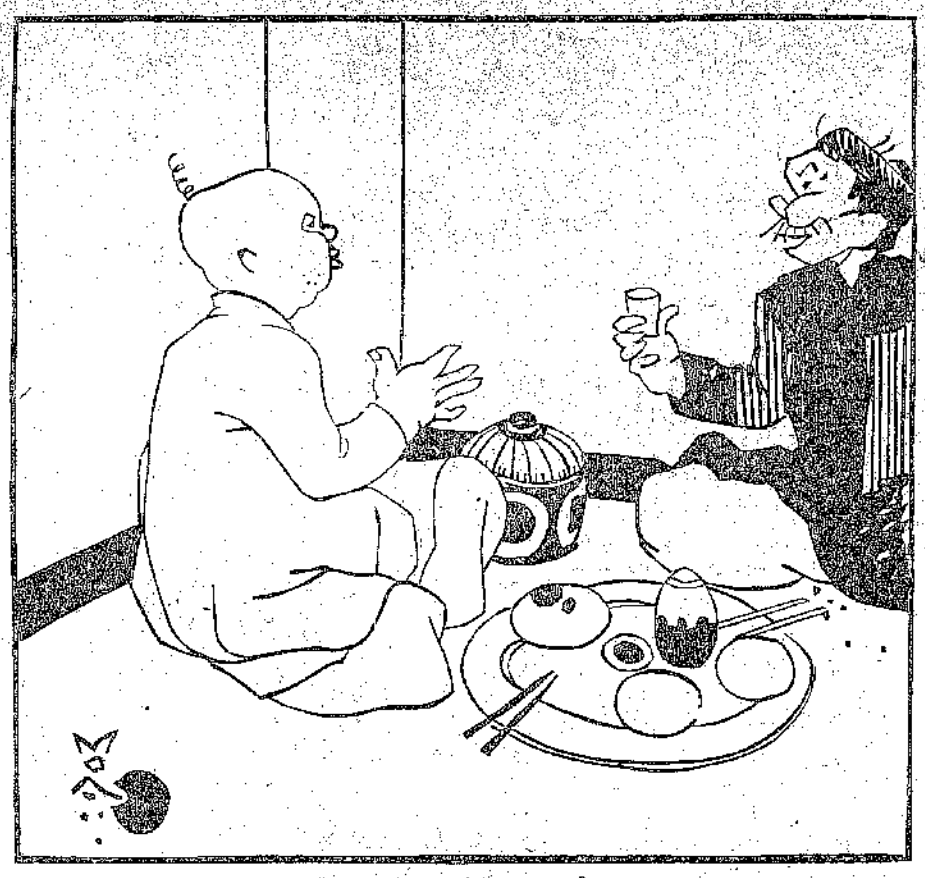

Xã Xệ — Khi cụ trăm tuổi, cụ định chơn ở đâu?
Lý Toét — Cái đó thì để khi tôi chết, tôi định sau.
Xã Xệ — Cụ nghĩ thế mà phải, đi đâu mà vội.

Bống bà thân sinh ra một nhà giầu trong làng, tên là Nguyễn-hòa-Tấn mất. Tấn là người tồn cổ, say quốc túy, mê quốc hồn, nên chẳng theo hương lễ mới, khăng khăng làm ma lính đình, giữ chặt lấy cổ lễ, như con chấy bám chặt lấy búi tó củ hành của cụ lý Toét vậy.

Nguyễn-hòa-Khánh, anh em thúc bá với Tấn, mà lại là phó hội trong làng, khuyên răn Tấn không được, lại sinh hiềm khích nữa. Từ sự hiềm khích đến sự kiện tụng, chỉ có một bước con, nhất là ở chốn thôn quê hủ lậu.

Những sự đó không cần biết. Sự cần biết là cái thái độ khư khư của nhà giầu Nguyễn-hòa-Tấn. Cái óc tồn cổ của ông này, ta thấy nhan nhản ở các vùng quê, như lợn con ngoài cánh đồng.

Thật là một sự đáng mừng cho quốc hồn, quốc túy, đáng buồn cho những người muốn cải cách.

Văn chương dâm ô

Người thay mặt cho thanh niên nước Thụy-điển có gửi cho Thái-tử nước ấy một lá đơn xin Thái-tử bài trừ thứ văn chương dâm-ô. Có đến 126.000 người ký lá đơn ấy. Thái-tử trả lời rằng Thái-tử rất vui lòng lo bài trừ nạn ấy cho tiệt, vì Thái-tử cũng là người trong đám thanh niên.

Văn chương dâm-ô không phải là một ách riêng của nước Thụy-Sĩ, nó sắp hóa ra cái ách của nước ta rồi. Vì vậy, nên ông Bùi-xuân-Học sắp ra tay thổi loa để bài trừ nạn đó; nhưng ông nên thổi vừa vừa thôi, thổi mạnh quá đến rách loa ra mất đấy!

Voi ra tòa

Bên Ấn-độ, có một con voi đã vật chết mất đến hai, ba người quản tượng của nó trong vài năm nay. Vì vậy nên chủ nó phải lôi ra tòa, bị kiện về khoản bồi thường những khổ chủ.

Thấy con voi ngày thường hiền lành mà bỗng dưng hóa ra dữ tợn, quan tòa cho dòi voi ra để cho quan thú-y coi xem thế nào. Xem đoạn, các quan tòa, các ông thú-y, các thầy kiện và hai bên bị, nguyên trở vào luận tội.

Người chủ con voi đương hùng hồn cãi cho con vật hiền lành hãi còn đương độ trai tráng (con voi mới có 75 tuổi), thì bỗng dưng nghe tiếng dồ ầm. Thì ra con voi đã quỳ xuống, nằm lăn ra, chết.

Các báo chí đăng tin này cho là con voi kia vì hối-hận, nên không thể sống được nữa. Có người lại bảo vì nó bị lôi ra tòa, thấy uy nghi quá, lo sợ đến nỗi bỏ đời.

Nếu vậy, chắc xuống đến trước mặt Diêm-vương, con voi nọ sẽ kiện các quan tòa đã lấy oai bắt nạt nó và các nhà báo đồ oan cho nó những tình cảm của loài người.

Ông Nam Chúc và ông Nguyễn-Mạnh-Tường...

Ông Nam Chúc ở báo Đuốc-nhà-Nam, nối lời ông Tân-hủ-nho và vô số các nhà văn-sĩ khác, trách móc, mỉa mai ông nghè Tường «gầy mãi bài dàn ghét nước», «cạo», thống mạ cố hương đồng bào» thành ra «con người phụ nguồn, quên gốc». Ông lại muốn làm một nhà tâm lý học, đoán già rằng «theo sự ông nghè biết» thì *hình như* vì ông nghè Tường không lấy được «một bà vợ vừa đẹp vừa giầu», nên ông hóa ra con người vong bản.

Lời buộc tội, rõ rệt, ráo riết lắm. Nhưng cũng vì thế mà ông Nam Chúc nên thận trọng hơn chút nữa mới phải. Giả phỏng ông Tường là con người nhỏ nhen đến nỗi vì không lấy được vợ mà ghét đến cả nước, cả nòi giống, ông Nam Chúc mạt sát như vậy là phải: người đến thế là người bỏ đi. Nhưng buộc tội người như vậy, mà chỉ dùng những chữ *«hình như, có lẽ»* thì có lẽ ông Nam Chúc cũng mắt vào tội nốt: tội phỉ báng.

Ông bảo ông nghè Tường ghét nước. Ông nói chắc chắn lắm, chắc chắn quá. Song những lẽ ông viện ra nó lại không chắc chắn chút nào. Ông viện vào câu của ông nghè Tường nhận rằng «chỉ tư tưởng, hành vi như người tây phương và tự mình có cái trách nhiệm bênh vực cái văn-minh Địa-trung hải mà thôi».

Nhưng trong câu đó, tôi không thấy chứng cớ của sự vong bản của ông Tường. Câu đó chỉ tỏ cho ta biết, như lời ông nói, rằng ông Tường chôn cái văn hóa đông-phương xuống đất đen và đội cái văn minh Địa-trung hải lên chín từng mây mà thôi. Không có thể vịn vào câu ấy mà bảo ông Tường quên nòi giống, quên nước được. Nếu tôi hiểu rõ thì ông Tường có ý tự nhận là người la-tinh, là vì ông chỉ hưởng thụ có cái học thuật la tinh (culture latine): như vậy, ông bênh vực cho văn hóa Địa-trung hải.

Lấy đâu ra mà bảo là ông Tường quên nước? Nếu ông quên nước thật, thì can gì ông lại còn viết trong báo Việt-Nam, mong đem văn hóa tây phương làm nền tảng để sây mống cho văn hóa nước nhà.

Bảo ông Tường «thiếu niên đắc chí, kiêu ngạo, tự tôn» thì cũng có lẽ, — vì thiếu niên vốn hay tự phụ – chứ đổ cho ông ta những tội ghê gớm kia thì ông Nam Chúc hơi giầu tưởng-tượng một chút ít.

Hình như thế thì phải.

TỨ-LY

GIỚI THIỆU THUỐC LẬU, GIANG

Xin giới thiệu với các ngài, từ trước tới nay mới có một thứ thuốc Lậu, Giang ra đời thực hay. Uống vào chóng khỏi và khỏi chắc chắn, không hại sinh dục, làm việc như thường. Nhẹ 2, 3 lọ, nặng 6, 8 lọ

Thuốc ấy đã phân chất tại nhà thí nghiệm, đã thí-nghiệm cho nhiều người, kết quả mỹ mãn. Đã nhận được nhiều thơ cảm ơn rất có giá trị.

Vậy xin giới thiệu với các ngài, từ nay sẽ khỏi bị tiền mất tật mang.

Thuốc Lậu mới phải hoặc đã lâu, tự đau rức, mủ nhiều ít, buốt tức xưng quy đầu. . . . . 0$50
Thuốc Giang-mai, bất cứ cù-đinh thiên-pháo, mè-đay, mào-gà, hoa khế. . . . . 1$00
Thuốc tiệt nọc và bổi bổ nguyên khí, kiên tinh bổ thận, cho những người sau khi khỏi bệnh Lậu, Giang . . . . . 1$50

Bán tại nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC, N° 27 Rue de la Mission (phố Nhà Chung) Hanoi.

Ở xa muốn dùng, viết thư về, sẽ có thuốc gửi «Lĩnh-hóa giao-ngân» đến tận nơi ngay.

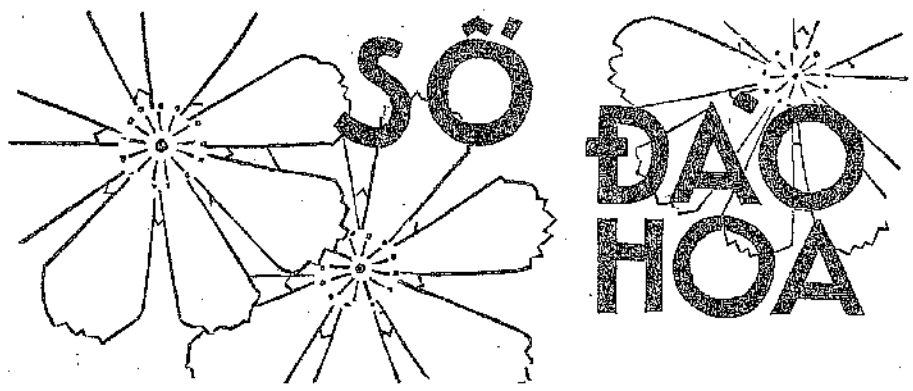

Truyện một anh chàng xinh trai

của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)

Chán đời

TRONG luôn hai năm, tôi đã đóng vai chán đời. Hễ anh em, ai nói đến truyện tình-ái thì tôi cố làm ra có vẻ mặt buồn rầu mà buông một tiếng thở dài thật não nùng, đau đớn.

Một vài người bạn thân đem lòng thương hại tôi và an-ủi tôi bằng những lời thành thực. Nhưng tôi, quả tôi không thành thực một chút nào. Vì cái tin chẳng lành mới xảy ra được một tháng, tôi đã quên hẳn Thi. Mà cũng không có lý gì khiến tôi không quên Thi được. Có sự liên lạc gì dàng buộc tôi với Thi đâu?

Song tôi cho rằng nếu tôi không làm ra bộ nhớ tiếc oán trách Thi, thời tôi sẽ trở nên một người tệ bạc, hơn nữa, tôi sẽ là một người không có cảm tình, nghĩa là một đứa trẻ con. Vì thế, lúc nào có anh em đông đủ, tôi cũng ngậm ngùi ngước nhìn trời hay cúi nhìn đất bằng cặp mắt mơ mộng, giả dối.

Những thơ ca tôi thích ngâm nga nhất là các bài «Kỷ-Niệm» và «Những Đêm» đầy lời ta thán. Tiểu-thuyết Werther là cuốn sách gối đầu giường của tôi.

Một lẽ nữa khiến tôi tự bắt buộc tôi phải có những tư tưởng thất vọng về tình: Tôi muốn tỏ cho anh em bạn biết rằng không những tôi không quê mùa tôi lại còn có thể tự hào là đã từng trải cuộc đời hơn mọi người khác.

Sự từng trải ấy tôi tả bằng điệu mạo và dáng điệu sầu-bi. Tôi lại tả bằng những câu thơ cảm-động cóp nhặt trong các áng văn xưa. Tôi còn nhớ mấy câu rất kêu mà rất sầu tôi viết trong những giờ học chữ nho:

Dương mắt coi chi buổi bạc tình. . . .
Tình-ái đời nay như thế cả,
Yêu người, người lại phụ ta ngay....
Nghĩ đời mà ngán cho đời nhỉ,
Tình-ái toàn là giả dối thôi...,

Trong nhiều bài, tôi còn ví tôi như con cuốc than hè, như con ve sầu khóc hoa, hay như con chim Uyên mất bạn. . . .

Nhưng bài thơ mà anh em bạn thích nhất lại là một bài văn dịch mà họ tưởng lầm là nguyên văn của tôi:

Trần thế lòng ta chán sạch rồi,
Chẳng mong chi nữa ở trên đời
Hỡi ơi, lưu việc nơi quê cũ,
Cho trú một ngày đợi chết thôi.

Thực tôi được anh em bạn học kính trọng một cách đặc biệt là nhờ về ái-tình thất vọng của tôi cũng có, mà nhờ về những áng thơ sầu của tôi cũng chẳng phải không. Như vậy, Thi quả là ân nhân của tôi, vì đã làm cho tôi trở nên một người «hợp thế-thái» lắm.

Được thể, tôi càng nạn mãi cái lòng chán đời của tôi ra. Có khi ngồi một mình đương vui vẻ, tươi cười, có bạn thân đến chơi, tôi vội sa sầm ngay nét mặt lại. Có khi gặp tiết thu, tôi ngồi hàng giờ ở bờ hồ Tây để cố gọt rũa một bài thơ khóc, khóc mùa thu, khóc trời thu, khóc người tình xưa đến mùa thu không trở lại.

Ấy là sang tháng tám, tháng chín ta, tôi cũng gọi tiết thu cho có vẻ nên thơ, chứ thực ra mùa thu nào có gì là sầu, là trời ảm-đạm, là mưa phùn mù mịt, là tiếng nhạn kêu sương. Làn không-khí vẫn trong trẻo sáng sủa, mà lắm khi về buổi chiều, trời vẫn còn nóng nực như mùa hè vậy.

Nhưng đối với trái tim «bị thương» của tôi, đối với linh hồn «đa tình, đa tứ» của tôi thì mùa thu phải là mùa thu của Lamartine, mùa thu của Đỗ-Phủ, Lý-Bạch, Tô-đông-Pha. Tôi phải tưởng-tượng ra một mùa thu na-ná như thế.

Song loay hoay nghĩ mãi vẫn không tìm được vấn đề tả «Mùa thu» hay «Cái Hồ». Sau chẳng được đừng, tôi phải tạm dịch bài thơ Hồ của Lamartine vậy. Trong đó, tôi thích nhất đoạn:

Này cây, này cỏ, này trời,
Này nơi nghỉ mát của người tri-âm.
Nước còn cuộn, còn âm tiếng gió,
Cảnh xưa còn, người cũ ở đâu?
Gượng cười, gượng nói càng sâu,
Vắng tri-âm có vui đâu bao giờ?

Tri-âm thì hẳn là Thi. Đọc lại thơ, tôi cảm thấy tôi giận Thi lắm. Thà Thi chết như Elvire cho cam, chứ Thi còn sống thì bài văn dịch của tôi đồ quách. Tôi liền nghĩ đến dịch bài «Kỷ Niệm» của Musset, mượn lời tác giả mắng tình-nhân và nhiếc móc Thi. Nhưng bài ấy dài mà khó dịch quá. Tôi đành bỏ, và cũng từ đó, tôi bỏ mất cái thú ngâm nga, than vãn. Rõ tiếc.

Sinh viên Cao-đẳng

Phải, sự chán đời của tôi là giả dối. Nói cho đúng thì có lẽ chính tôi lại bị tôi lừa dối. Vì vẫn có hai cá nhân, hai bản ngã trong một tôi: Cá nhân thành thực, bé nhỏ, ngây thơ, và cá nhân nhân kiêu-cách, chứa đầy những sự kiêu-ngạo, khoa-trương.

Cái tôi số hai che lấp, lấn át hẳn cái tôi số một trong những lúc tôi muốn hãnh-diện tỏ với anh em rằng tôi là người đã từng nếm vị tân khổ của ái-tình và nó bắt tôi phải vờ đeo cái mặt nạ chán đời cho được hợp với chủ nghĩa yếm thế của tôi.

Rồi khi vào học trường Cao-đẳng, vì nó, tôi lại bỏ cái mặt nạ ghét đời mà đeo cái mặt nạ yêu đời.

Là vì hoàn cảnh xui nên, sự chán đời của tôi không còn hợp thời nữa. Chung quanh tôi chỉ toàn có những người vui vẻ, tươi cười, dùa bỡn, đằm thắm, tha thiết với sự sống hiện tại. Họ như nồng nàn đem cả tâm hồn ra mà học, mà yêu, mà muốn, mà ao ước dù sự ao ước chỉ vẩn vơ, mơ mộng.

Cố nhiên là tôi bị lôi kéo vào trong cái luồng quan niệm mới về cuộc đời hoạt động của bọn họ, như khúc củi khô bị giòng nước sông chảy cuồn cuộn lôi phăng đi.

Rồi tôi cũng vui vẻ, tươi cười, đùa bỡn đằm thắm, thiết tha với sự sống. So tôi thời ấy với tôi thời còn ở trường Bảo-hộ thì thực là hai người, hai tâm hồn khác hẳn nhau. Khi trước là tâm hồn một cậu học trò mà ngày nay là tâm hồn một trang sinh viên Cao đẳng.

Chỉ một cái tên sinh-viên Cao-đẳng cũng làm cho tôi cao giá lên rồi. Chủ nhật cùng anh em ra phố dạo chơi, tôi tưởng như các cặp mắt tò mò nhìn tôi là đều lưu ý đến cái danh hiệu Cao đẳng của tôi. Chẳng may cho cô thiếu nữ nào vô tình để mắt vào tôi: Tôi yên trí ngay rằng cô ấy yêu tôi. Nhưng lại may mà tôi luôn luôn nghĩ đến lời thề độc của tôi, nên đối với phái phụ-nữ, tôi chỉ rửng rưng như không. Phải, hơi đâu mà yêu họ, rồi như Thi, họ lại tệ bạc với mình!

Song, có điều này, tôi lấy làm một sự bổ thẹn, một sự thua anh, kém em: Là trong Cao đẳng, nhất là trong trường Cao-đẳng sư-phạm mà tôi đương theo học, mọi người đều khoe khoang có một cô tình nhân ở ngoài phố, hay ít ra cũng tỏ cho anh em bạn biết rằng mình đương theo đuổi một cô rất xinh đẹp, rất tình tứ. Thế mà tôi, tôi không có tình nhân, thì phỏng có thể tha thứ được không?

Không, không thể như thế được. Tôi chẳng chịu làm trò và để bọn chế diễu mãi tôi hiền lành như con gái.

Song nghĩ đến cuộc du phiếm của Thi với tôi, tôi lại lo ngại. Tôi không muốn quay về cái thời kỳ ái-tình lý-tưởng ấy nữa...

Một hôm, vụt có một ý tưởng hay, tôi bỗng bật cười lên tiếng, khiến anh em xúm lại hỏi vặn xem có điều gì thú mà tôi thích chí như thế. Tôi nghiễm nhiên trả lời:

— Thú lắm, các anh ạ, tôi có một cô tình nhân ngộ nghĩnh lắm.

Ngộ nghĩnh nhất là cô tình nhân ấy không xương, không thịt. Muốn tránh cuộc tình duyên lý tưởng thứ hai, tôi đã quả quyết bắt đầu một cuộc tình duyên tưởng tượng. Quí hồ anh em bạn nhận cho rằng tôi đã làm chủ nhân một trái tim dịu dàng, mềm mại là được rồi.

Phải, cần gì phải yêu cô Lan, cô Liên hay cô Thi mới là yêu. Thì ta cứ yêu ngay một cô vu-vơ, bịa đặt ra, cũng chẳng khác gì kia mà. Và lại biết đâu các anh em bạn ta lại không nói khoác. Họ bảo họ có, ta đã chắc gì họ có, cứ suy lần này ta vừa «bẫy» họ, họ đã bị vào cạm ngay, thì đủ rõ rằng những lời phô trương khó lòng mà tin hẳn được.

THEO GƯƠNG KHOA-HỌC

Các bà các cô nên dùng) Theo khoa-học chúng tôi chế ra phương TỰ LAI HUYẾT, đổi huyết cũ sinh huyết mới, có thể giúp ích cho loài người không bao giờ bị bệnh, người ta cần có huyết tốt mấy đủ nuôi cho thân-thể, tai mặt được hồng hào, gân xương được mạnh mẽ, chân tay được cứng cáp, khoan khoái cho tinh-thần... nếu mà huyết xấu (huyet hư tác bệnh), da xám mặt xấu, nhức đầu chóng mặt, đau mỏi thân-thể, các chân lông đứng dựng, (khiếu bất hạp) rễ mắc bệnh truyền-nhiễm, như: sốt-rét, dịch hạch v. v... Đàn bà kinh không điều, thấy kinh hay đau bụng, nổi hòn, nổi cục, huyết ra xám đen, có khi ra khí hư nữa, hoặc bị truyền-nhiễm nọc bệnh tinh, tiểu tiện vàng, đục, đại tiện táo kết (cứa mình) ra chất nhớn, cùng các bệnh khác v. v...

Dùng **TỰ LAI HUYẾT** này, khỏi hẳn các bệnh kể trên, tăng thêm sức khỏe, mau dưỡng thai nghén, đương nuôi con mà dùng thuốc này, sữa rất nhiều mà thơm, các cô cùng thuốc này, kinh nguyệt điều hòa, da dỏ chúng gà, má hồng sinh đẹp giá 1$00 một hộp (6 hộp 5$00). Muốn hỏi điều gì, gửi timbre 0$0f, lấy quyển Bệnh-nguyên, timbre 0$10

LÊ-HUY-PHÁCH, 12, Route Sinh-từ, Hanoi

Chi-điểm các tỉnh: Saigon, M. Dương-văn-Vy, 109 d'Espagne (Tiệm bán đồ đồng) — Nam-định, M. Chấn-Nam-Lợi, 202 Marechal Foch — Haiphong, M. Nam-Tân, 82 Bonnal — VINH.—Mỹ SINH-HUY 59 Rue de la Gare— Bình-định, M. Lợi-nguyên, Rue Lợi-nguyên—Louangprabang, M. Havan FrèresRueMouchot. Cần đại-lý khắp các nơi, ai muốn làm biên thơ hỏi thể lệ.

ĐỀU CÓ QUYỀN BỔNH NGUYÊN TẶNG CÁC NGÀI

Từ đó, mỗi hôm tôi bỏ phí ra một giờ để mơ mộng hay viết thư cho người tình tưởng tượng của tôi. Anh Hoàng-ngọc thì thầm khoe với tôi rằng người yêu của anh là con một bà ấn và là em một quan huyện. Tôi cũng cố lấy giọng bí mật mà ngỏ khẽ cho anh hay rằng người tình của tôi là con gái yêu của một quan phủ. Những lời bịa đặt ấy, tôi phải ghi ngay vào một quyển sổ con, sợ nhỡ sau này quên nhãng, tôi nói sai đi chăng, thì còn gì là danh giá của tôi nữa.

Muốn cho tấm ái-tình vô hình của tôi được có vẻ hữu hình, tôi đã chẳng quản sự tiêu pha tốn kém. Một buổi chiều chủ nhật tôi trở về trường, trong túi đựng đồng hồ có thò lên một mẩu khăn tay thêu. Thấy anh em tò mò nhìn, tôi vờ ấn vội xuống để giấu cái vật kỷ niệm yêu qui ấy đi. Nhưng quá chậm rồi : Một anh đã sấn vào ôm chặt lấy tôi cho một anh khác lôi cái khăn thêu kia ra mà hô to lên rằng :

— Đẹp lắm, mà thơm lắm chúng mày ạ !

Một anh hỏi tôi :

— Ai tặng anh đấy ? Hai chữ V. B. quặp lấy nhau là Văn với gì nữa thế ?

Tôi kin đáo đáp lại :

— Chẳng là gì cả.

Có ai ngờ đâu rằng câu trả lời của tôi chỉ là câu nói thực. Vì thực vậy, người tặng khăn cho tôi chẳng là ai hết, nếu không là một bác thợ thêu mà tôi đã thuê làm. Còn chữ B âu yếm ôm lấy chữ V. thì giá bác phó cỏ tinh nghịch thay phăng ngay X, Y hay Z vào cũng chẳng làm cho nó sai nghĩa đi mấy ti.

Thế là sự trí-trá khôn-khéo của tôi đã đặt tôi ngang hàng với anh em bạn học trường Cao-đẳng, trừ ra bọ cũng trí trá khôn khéo và cũng mừng thầm rằng được đứng ngang hàng với tôi về đường tình ái ! Điều đó thực khó ông mà biết chắc được.

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

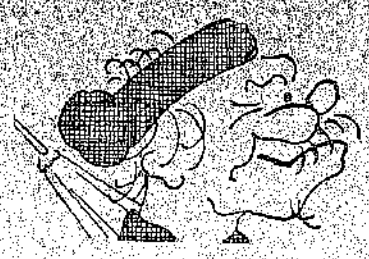

CƯỜI

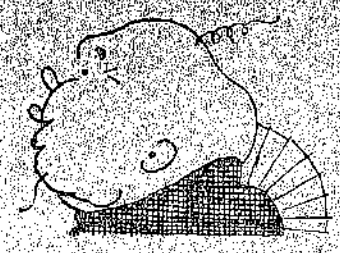

Của C. Đ. Sửu Hanoi

Một việc khó làm

Vợ xã Xệ hớt hơ hớt hải chạy đến nhà lý Toét, vừa thở vừa nói :

— Thưa cụ... không hiểu nhà con làm sao mà tự nhiên lăn đùng ra...

LÝ TOÉT — *Thôi đừng rồi, bác xã phải gió độc đấy mà. bây giờ bác về, bác cứ cầm lấy chỗ tóc mai bác ấy, vừa dật vừa gọi tên bác ấy là tự khắc tỉnh...*

— ?...

Của D. Tiến Hanoi

Bách thú

Lý Toét và xã Xệ nhân có dịp lên chơi Hanoi, đi qua một tiệm khiêu-vũ. Bác xã lấy làm lạ, bảo cụ lý rằng : ở đây có nhiều cái thú lạ nhỉ, ăn uống no say rồi, trai gái ôm nhau nhẩy quanh, nhẩy quẩn.

Cụ lý điềm nhiên trả lời : thế người ta mới bảo rằng ở Hanoi có « Bách-thú » chớ lị.

Của Đ. V. D. Vinh

Tận tâm với nghề

— Anh ạ, vừa có chuyến ô tô hàng đâm xuống sông Đầm, Người trên xe chết hết.

Phóng viên nhà báo :

— Hoài của, thế mà tôi không được đi chuyến xe ấy.

— ! ! !

— Để tôi xem xét cho được kỹ lưỡng.

C. M. Trai Thanh-hóa

I. Trông rõ

Xã Xệ ngồi trên ô-tô vừa tháo kính để bên chỗ ngồi thì một tiểu thư lên sau ngồi ngay phải kính, cô ta vội đứng dạy, cầm kính đưa trả xã Xệ và xin lỗi :

— Tôi vô ý ngồi lên kính ông, xin ông tha lỗi cho.

Xã Xệ dõng dạc nói :

— Đáng nhẽ tôi xin lỗi cô thì phải, vì cái kính « đa dâm » của tôi nó đã phạm đến cô.

II. Không ngủ gật

Buổi tối, Xuân lại nhà Hạ chơi, thấy Hạ đang ngồi học chẳng rõ chữ gì, mắt díp chặt mà đầu cứ gật hoài.

Xuân vỗ vai Hạ :

— Sao anh hay ngủ gật thế ?

— Không biết tại sao tôi hay ngủ gật lạ.

— Chỉ tôi là có phép tài không ngủ gật bao giờ.

Hạ (vội vã hỏi) — Anh làm thế nào bảo tôi với.

— Có khó gì, cứ lúc nào buồn ngủ là tôi đi ngủ ngay.

Của N. X. Quyến Hadong

Mộ đạo

Bà lý cựu gặp bà cả, tay bắt, mặt mừng rồi bà lý hỏi :

— Thế nào, dạo này thằng cháu cả nhà bà đã chịu theo phép « thánh » chưa ? Rõ khổ quá, ai lại hiếm hoi như thế mà không chịu lễ bái, không chịu xin phép « ngài », cứ cứng đầu, cứng cổ như thế thì còn là khổ...

Bà cả ngắt lời :

— Ấy không, bà ạ, lạy thánh, ngài « để tâm » cho cháu nên cháu đã chịu phép của « ngài » lắm rồi.

Thế à ? Cháu ngoan đấy nhỉ ?

— Cháu chẳng tin thì sao hôm nọ tôi xem bói, quẻ « ngài » dạy rằng số cháu hiếm-hoi phải lấy vợ lẽ, tôi về nói truyện với cháu, thì cháu bằng lòng ngay.

Của P. Thuyết Hanoi

Mua giầy

NHÀ HÀNG — *Thưa cụ, giầy tây chọn thì phải đáng 5$00 một đôi, không bớt.*

LÝ TOÉT — *Ừ thế lội gì ! bán cho tôi một đôi « vá » vậy.*

— Thưa cụ, đáng 7$50.

Của B. P. Phủ-lý

Tốt bụng

THẦY GIÁO — *Còn hai hôm nữa đi thi, mày còn chưa có ảnh à, hở Ba ? Mày không thi nữa.*

BA (*mếu máo*) — *Thưa thầy, con chưa có tiền chụp ạ.*

TRÒ BÉO (*hảo tâm đứng lên*) — *Thưa thầy, con có hai cái ảnh, con tình nguyện cho anh Ba một cái.*

Của Tam Bảo Hanoi

Bệnh tình

Lý Toét mắc hoa-liễu bị vợ đẩy ra. Tức quá, một bận lý Toét bảo vợ :

— Bu mày chỉ mẻ nheo lắm điều hão. Đến các vua chúa còn mắc bệnh nữa là tao.

Vợ lý Toét cáu tức :

— Thôi, im miệng, nói dốt như bò mà cũng nói.

Lý Toét (cầm tờ báo) :

— Đây, chẳng tin, bu mày nghe báo đây này :

« Chàng tôi vừa được tin rằng hoàng-hậu Anh Loan nước Mãn bị đau nặng từ tuần lễ trước, nhờ có bác-sĩ Trần-Đăng săn sóc, bệnh tình xem ra đã bớt trầm trọng ».

Nào, nói dốt nữa hay thôi ? Hoàng-hậu còn mắc bệnh tình chứ cứ gì tao !...

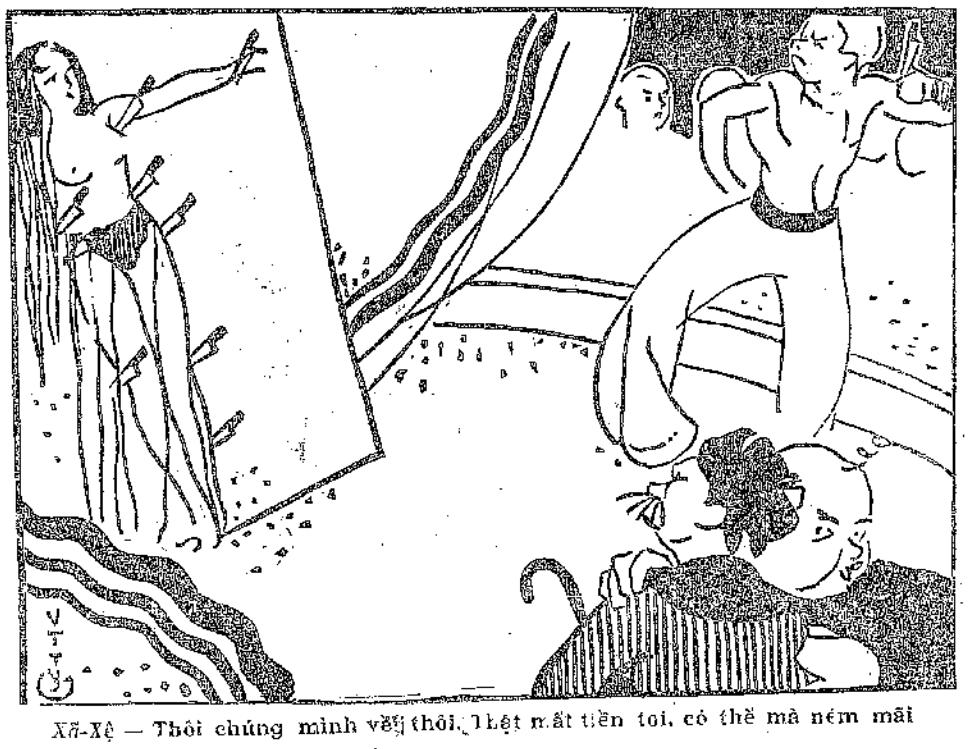

Xã-Xệ — Thôi chúng mình về thôi. Hết mất tiền toi, có thể mà ném mãi không trúng.

THỂ-LỆ CUỘC THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI-HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

a) về cuộc thi vui cười :

Giải nhất : *các thứ sách đáng giá 3p00*

Giải nhì : *các thứ sách đáng giá 2p00*

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất : *các thứ sách đáng giá 3p00*

Giải nhì : *các thứ sách đáng giá 2p00*

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay các thứ khác trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

Muốn chóng giỏi Pháp-văn, không gì bằng đọc :

L'AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUSE

Học-báo do các giáo-sư có danh tiếng viết, tháng ra ba kỳ, mỗi số 0$05

Mua báo đồng niên : **1$80**

Báo quán : **12, Avenue Beauchamp, HANOI**

NÊN CHÚ Ý : Mua một năm báo A. J. S. (niên khóa 1934-35) sẽ được biếu quyển « Les Fautes de français expliquées » do báo A. J. S. soạn và xuất bản (Nhớ đính thêm năm xu tem để gửi quyển sách đó)

— Gần hết đạn rồi chẳng được con chim mà về họ cười chết.

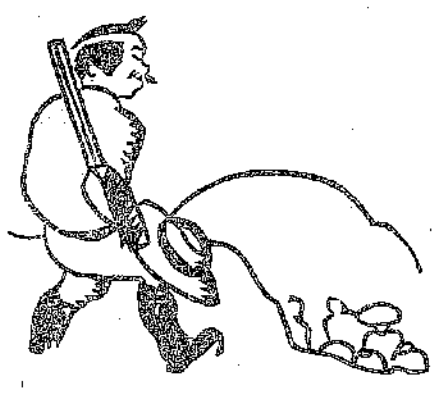

. . . À sẵn chợ kia

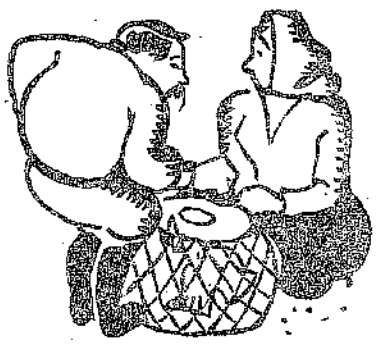

ta ra mua mấy con chim gáy,

buộc vào dây,

Cuộc điểm báo

Những giải thưởng kỳ khôi

Báo Sao-mai ngày 7-9 có đặt ba giải thưởng luận văn để nhờ các nhà có học giải quyết hộ một vấn đề quan trọng, mà trong số đó có vấn đề quan trọng nhất là «giải quyết nạn kinh-tế khủng-hoảng».

Kể ra thì cách đặt giải thưởng của báo Sao-mai cũng đã là một cách giải quyết nạn kinh-tế khủng-hoảng... cho các nhà văn-sĩ.

Ba giải thưởng đặc biệt ấy như sau này:

Giải nhất đáng giá 30$00

Một đồng hồ báo thức.

Một cái pardessus đáng giá 25$00.

Một năm báo Sao-mai.

(cái đồng hồ báo thức ấy có lẽ đáng giá 5$00?)

Giải nhì đáng giá 20$00

Một bộ Hán-Việt thành ngữ của Bửu-Cân.

Một cái pardessus đáng giá 15$00.

Một năm báo Sao-mai.

Giải ba đáng giá 10$00

Một chai rượu bổ của nhà thuốc tây.

Một cái bút máy hiệu tốt.

Một năm báo Sao-mai.

Báo Sao-mai đặt ra những giải thưởng như vậy, thật cũng chu đáo lắm, và cũng tài tình...

Con nhà văn vốn là người hay lười, thích ngủ sớm mà lại thích dạy trưa. Nếu cứ để cho họ ngủ trưa như vậy, lười như vậy, thì lấy ai để dự giải thưởng của nhà báo?

Vì thế nên giải thưởng mới có cái đồng hồ báo thức (chỉ phiền một nỗi, cái đồng hồ ấy, nhà văn chỉ được sau khi gửi bài dự thi mà thôi).

Mùa rét sắp đến — mà mùa rét đến thì nguy hiểm cho nhà văn lắm — vì bọn này thường không có áo lành.

Vì vậy nên giải thưởng mới có cái pardessus. Áo này còn có một sự ích lợi nữa: khi nào túng có thể đem nó lên cầm tạm ở nhà Vạn-bảo được.

Nhưng đến cái giải thưởng thứ ba, ta mới rõ sự cẩn thận của báo Sao-mai, sự âu yếm, mến thương của báo ấy đối với các nhà văn.

Những vấn đề của Sao-mai đều là những vấn đề khó giải quyết cả... giáo dục bình dân, cải lương hương học, đồng bạc 20 gr. và phương pháp cứu tế bọn thất nghiệp, giải quyết nạn kinh tế...

Các nhà văn tự cứu mình thất nghiệp, tự cứu mình kinh tế còn chưa xong, nữa là mong gì cứu nổi ai?

Vì vậy, bàn về những vấn đề rất bí ấy, các nhà văn sao cho khỏi bí cả óc mà đâm ra mệt nặng?

Không lo gì! Đã có rượu bổ của nhà thuốc tây, bổ tì, bổ vị, để bồi bổ lại sức khỏe lung lay.

Càng ngẫm nghĩ mới càng hiểu rõ rằng cuộc thi giải quyết nạn kinh-tế khủng-hoảng của Sao-mai thật là chu đáo đủ mọi đường... đã đề phòng hết cả các tai nạn bất kỳ có thể xảy ra được.

▪

Tôi cũng bắt chước báo ấy, đặt ra một cuộc thi «thiết thực» hơn và cẩn thận hơn:

Phải giải quyết những vấn đề như sau này:

1) Giải quyết cái vấn đề bụng đói — khi đói thì phải làm thế nào?

2) Giải quyết cái vấn đề ăn mặc — không có quần áo thì phải làm thế nào?

3) Giải quyết cái vấn đề nhà cửa — không có nhà cửa thì phải làm thế nào? (không được đi ở thuê).

Giải thưởng — Có ba giải thưởng nhất cho ba người có phương pháp giải quyết ba vấn-đề ấy.

Vấn-đề «đói». Giải thưởng: một cái «bon» 50 kilos bánh tây lấy ở hiệu bánh tây «mô-đeec».

1 kilo bu-đanh.

1 hộp dăm-bông Olida.

Vấn-đề «ăn mặc» — Giải thưởng: một bộ quần áo tây mùa rét may ở hiệu Đỗ-hữu-Hiếu.

1 bộ quần áo ta ở hiệu Mỹ-trạch.

Vấn-đề «nhà cửa» — Giải thưởng: một cái nhà ngói năm gian hai trái ở con đường Khâm-thiên.

Hạn nhận bài đến 31-12-34 là hết.

Các bài dự thi xin gửi «cuộc điểm báo».

Thạch-Lam

TRUYỆN CON MÈO TÀU

Nó là con mèo, ông cử Trạc lại không gọi ngay là con mèo. Trong Văn Học số 53, ông viết:

— Có một quan đốc kia, tuổi đã trạc ngoại tam tuần, chốn khuê môn đã chỉnh vị tảo tần, dưới vườn xuân lại đã xum vầy hòe quế.

Tôi xin giảng nghĩa câu văn «tầu» ấy:

Tuổi đã trạc ngoại tam tuần: ngoài ba mươi tuổi.

Chốn khuê môn đã chỉnh vị tảo tần: đã có vợ.

Dưới vườn xuân lại đã xum vầy hòe quế: đã có con.

Nghĩa là:

Có một quan đốc kia, ngoài ba mươi tuổi và đã có vợ con.

Viết ngay như thế thì phỏng có khó gì đâu.

Có lẽ ông Trạc định đố độc giả. Vậy tôi cũng đố ông cân này:

— Dương Quán, một nhà khoa bảng trong cửa Khổng, sân Trình, dùng ngòi bút lông hay ngòi bút sắt để nhả ra những viên kim cương mà búa rìu không đập vỡ, để phun ra những chồi lan mọc trong hang tối, không ai trông thấy.

Nghĩa là:

Ông cử Dương viết văn khó hiểu và bí hiểm.

Như thế, ai cũng hiểu ngay, trừ ra có ông cử Trạc họa chăng không muốn hiểu.

▪

Văn đã bí hiểm, dùng lối viết lại bí hiểm hơn. Lối chữ quốc ngữ mới của Văn Học tạp chí, ông Dương bá Trạc và ông Dương tự Nguyên cho là hay ho lắm, nên thử thách mãi xem thiên hạ có hoan nghênh không.

Thiên hạ có hoan nghênh hay không thì không biết, nhưng người viết thì không hoan nghênh. Tôi mời các «tả giả» (người viết) viết cho tôi câu này:

— Nguiecnv ngueioir quieenz nhieeur rieeng deuioox phaanr zeniony ngeuioir,

Khổ cho những người nào nóng ruột viết thư cho nhân tình, cứ nay hết deuioox lại ngeuioir, mai hết zeniong lại phaanr.

Văn đọc đã mất gấp đôi thì giờ, chữ viết lại mất nhiều thì giờ gấp đôi.

Nhất-Linh

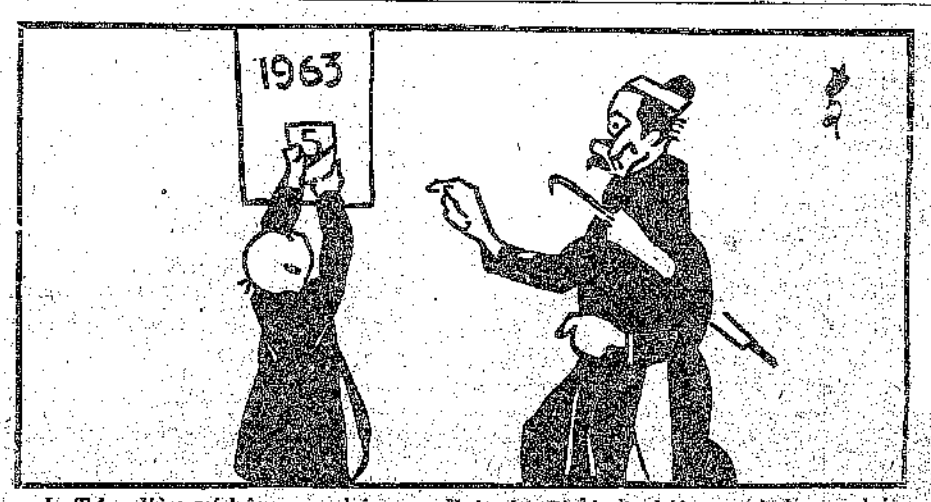

L. T. — Vừa xé hôm qua, hôm nay lại xé! Phải cần kiệm mới được chứ ba bốn ngày hãy xé một tờ thôi.

THUỐC PHONG TỊCH

Phải bệnh này, vì người đàn ông, không được khỏe, người đàn bà không được mạnh. Khi rượu say, ăn độc cùng nhau giao hợp, là bị phải. Thấy khó chịu trong người, không muốn ăn, hay ợ, đau lưng, chân tay mỏi mệt, mi mắt giấy như hay buồn ngủ, mặt bủng da trì. Bị lậu da bụng giấy, sắc vàng, có khi lại dâm dâm sôi bụng. Như thế dùng ngay thuốc này, bệnh sẽ tiêu tán hết, người lại nhẹ nhõm như thường. Mới phải, độ 4, 5 lọ, lâu ngày, độ 6, 7 lọ lễ khỏi hẳn, 0$60 một lọ.

THUỐC LẬU KINH NIÊN

Thuốc này không hại sinh dục và sức khỏe, đàn bà chửa uống cũng được. Bệnh lậu đương phát dùng 2, 3 lọ thuốc lậu 0$50 một lọ, là khỏi hẳn. Có người chữa không được khỏi ngay đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, lắn vẩn đục. Gặp khi rượu say, thức khuya, làm việc nhọc, bệnh lại tái phát. Vậy dùng một hộp Kiên Tinh tuyệt nọc 1$50 một hộp là khỏi ngay, nặng 4, 5 hộp, nhẹ 2, 3 hộp.

BÌNH-HƯNG 67 Neyret (phố cửa Nam) Hanoi (xế chợ cửa Nam trông sang)

Đại-lý các tỉnh Bazar Nam-Ích (Quảng-trị). — M. Ký-Nhâm phố Lò-rèn (Yên-bay). — Hoàng-đắc-Vinh à (Faifo). — Nam-Hưng 28 phố (Vinh). — Huỳnh-ngọc-Ẩn Cai-vồn (Cần-thơ). — Trần-ngọc-Trâm Tuy-phước (Qui-nhơn)

đứng ra xa cho mỗi con một phát...

... rồi mang về.

T. AN

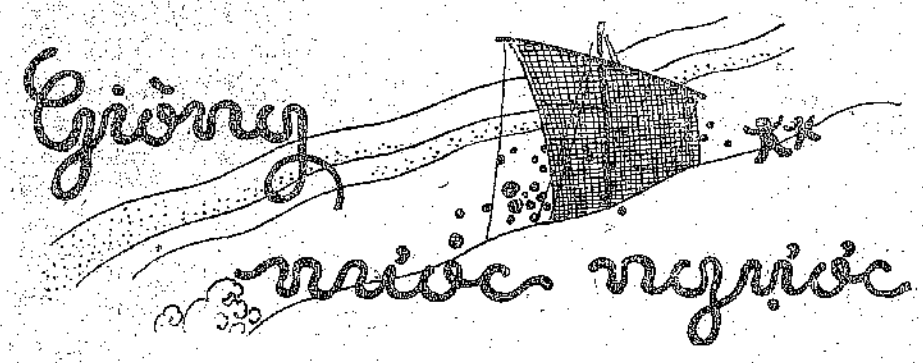

MỘT NGÀY

« Sự thực » của một bà tân nhân vật.
(Đối với một ngày lý tưởng của cô Nguyễn-Thị-Kiêm trong bài diễn thuyết tối hôm 9-9. ở Khai-trí Tiến-đức. »

■

Tám giờ buổi sáng hôm nay,
Em bừng mắt dậy, mắt cay sè-sè....
Bàng hoàng, nửa tỉnh, nửa mê,
Nhìn ra, nắng đã vàng hoe ngoài mành.
Luyến giường, chưa nỡ rứt tình,
Em còn quần quại, trở mình, vươn vai.
Chín giờ, em mới khoan thai
Dậy, đi tắm táp cho người tỉnh tao.
Tắm xong, « dạ ngọc » cồn-cào,
Cà-phê bồi đã bưng vào điểm tâm.
Yên tắc dạ, sáng tinh thần,
Em liền nghĩ tới việc cần: điểm trang.
Nửa giờ bận với lược, gương,
Đường ngôi, mái tóc sửa sang « cho tình ».
Phấn dồi đôi má trắng tinh,
Son tô môi thắm như hình cánh hoa.
Mười giờ, lo việc lễ gia:
Bữa này cá, thịt hay là chả, nem?
Tay em tuy vụng, tuy hèn,
Kẻ hầu, người hạ, sẵn tiền em thuê.
Nấu ăn, có bếp thạo nghề,
Cơm lành, canh ngọt hả hê lòng chồng.
Mười một giờ, bữa giọn xong,
Em chờ cận nó ăn cùng một mâm.
Mười hai giờ, mắt lâm dâm,
Dục em nhớ giấc đi nằm ngủ trưa.
Một giờ, em ngủ say sưa,
Hai giờ em vẫn mơ mơ, màng màng.
Ba giờ, thức dậy điểm trang,
Lại lo tới việc sửa sang bữa thường.
Bốn giờ, thưởng thức văn chương,
Cảm chàng Đạm-thủy, thương nàng Tố-tâm,
Giọt châu rơm rớm khôn cầm.
Năm giờ lòng vẫn âm thầm chưa nguôi
Sáu giờ, quăng sách, gượng vui,
Cùng chồng miếng ngọt, miếng bùi sẻ đôi.
Bảy giờ cơm nước đã rồi,
Khoác tay, cậu, mợ dạo chơi bờ hồ.
Nhìn trăng, hóng gió, phất phơ,
Vào hàng nếm chiếc kẹo dừa, cốc kem.
Chín giờ, chớp bóng đi xem,
Ái-tình học ngón chị em nước người.
Xem trò ấp ngực, hôn môi,
Du dương đàn hát, khiến người miên man.
Mười một giờ, cuộc vui tan,
Về nhà sửa gối, buông màn, nghỉ ngơi.
Vợ chồng ân ái thảnh thơi,
Mơ màng hạnh phúc: gái, trai đông đàn.
Ngày, em công việc chu toàn.
Đêm, em đánh giấc nồng nàn say sưa.

Tú Mỡ.

CÔ NGA
DIỄN THUYẾT

Diễn thuyết về phụ-nữ với thể-thao « cho phụ-nữ Bắc-kỳ » nghe, mà diễn ở trên sân quần trường thể-dục, thì thật là khéo chọn chỗ.

Cái sân quần vắng tanh vắng ngắt ấy là cái biểu hiệu rõ rệt sự lãnh đạm, thờ ơ của phụ-nữ đối với vấn đề thể dục.

Sau khi cô Hoàng-việt-Nga đi bộ, các chị em tân tiến hô hào cổ động lập nên sân đánh vợt, để chị em có thể mềm mại, uyển chuyển tập dượt. Trong cái lúc hăng hái đó, chị em như có ý bảo: để đợi lập xong sân quần rồi các anh xem!

Sân quần lập xong rồi người ta được xem... nó phơi quần. Còn chị em không biết đi đâu cả.

Nay cô Nga diễn thuyết tỏ rằng cái đó không phải lỗi ở tại chị em, mà lại có nhiều sự cản trở... chị em gặp trên sân quần.

Tôi không cần nhắc lại đây những ý kiến tốt đẹp của bạn nữ đồng nghiệp đã vui vẻ phô bầy trước mặt các phụ-nữ Hà-thành.

Những ý kiến đó đã tỏ ra rằng cô Nga là một nhà lịch duyệt, am hiểu mọi sự khó khăn các phụ-nữ phải gặp, thấy, trong khi muốn phấn đấu cùng xã-hội.

■

Ở đây, trên mặt các báo chí, đã có lần — nhiều lần — người ta đem sự tập thể thao của một cô gái mới ví với những sự làm ăn của những chị em thôn quê.

Họ nói: mới đi bộ được một bận đã rộn rịp. Thế những cô gái quê gành gạo đi hàng chục cây số thì sao?

Họ quên rằng, thể thao với làm ăn để sống khác nhau xa — và chính cái sự tốt đẹp của thể thao là ở chỗ không vì lợi đó.

Nhưng, tập thể dục thì không nói, còn muốn tập thể-thao, đánh vợt, cưỡi ngựa, bơi lội... thì phải có nhiều thì giờ và có nhiều tiền....

Ở các nước Âu, Mỹ, những phụ-nữ tập thể thao, đều vào một hạng có dễ dãi đồng tiền, mà không những về thể-thao, về mọi sự văn chương, mỹ thuật, cũng đều do hạng phụ-nữ thượng lưu ấy đứng chủ chương cả.

Bên ta có những hạng phụ-nữ như thế không?

Dẫu sao, cuộc diễn thuyết của cô Nga cũng đem đến cho chị em một sự phấn khởi và tự tin về công việc của mình. Nếu chị em may được vào hạng giầu có, không phải làm việc để sống, thì những thời giờ ngoài việc trông nom nhà cửa, để làm gì mà không tập thể thao?

Chị em cứ tập dượt thể thao, làm công việc ích chung, dự vào những công cuộc mỹ thuật, văn chương — để nước ta có những hạng đàn bà tuyệt phong lưu, tuyệt nhã nhặn, lịch thiệp và lịch sự — những bông hoa tốt đẹp làm tiêu biểu cái văn hóa của xã-hội.

Thạch-Lam

Ảnh Cô Phạm-thị-Nga

NHƯ THẾ CŨNG CHƯA ĐỦ

Thuê dan hàng ở **HỘI - CHỢ**, rồi mang hàng-hóa đến bầy, **NHƯ THẾ CŨNG CHƯA ĐỦ.**

Sự trưng bầy hàng-hóa ở **HỘI-CHỢ** lại cần phải có mỹ-thuật.

Muốn được nhiều người lưu-trọng đến hàng mình trong dịp đó, xin mời lại C. P. A. xem những kiểu bày hàng của những nhà kiến-trúc-sư Nguyễn-cao-Luyện, họa-sư Tô-ngọc-Vân và Nguyễn-cát-Tường...

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rật thịt, nhức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giây-thép đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ ◦ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lac-sơn, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-dương — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

Những Ngày Thơ

(*Tiếp theo*)

của NHẤT-LINH

Mấy tháng đông qua, mấy tháng đông đầy rẫy biết bao nhiêu sự vui vẻ, đầm ấm của Phong và Trâm. Cũng như cây cỏ đổi mới lúc xuân về, Trâm đã thành ra một người mới, khác xưa nhiều. Phong không ngờ rằng Trâm thông minh như vậy, học mau biết lạ thường. Mới hết hai tháng đầu, nàng đã viết được quốc ngữ một cách thông thạo, đã xem được các tiểu thuyết và các báo chí. Phong vui nhất là nhận ra rằng đối với mợ mình và các em họ mình, Trâm không còn là một người tàn tật bỏ đi, tuy rằng Trâm vẫn phải làm lụng khổ sở và mặc quần nâu, áo vải như trước kia.

Phong chỉ nghĩ đến việc dạy Trâm, nên sự học của mình có phần nhãng bỏ. Phong có nói cùng Trâm rằng chàng sẽ là một ông giáo rất nghiêm, nhưng ông giáo rất nghiêm đó, sau khi đã dạy cô học trò biết chữ quốc ngữ thì cho cô học trò tập đọc bằng những bức thư rất văn hoa, bóng bẩy. Đến bây giờ, hai thầy trò toàn nói truyện với nhau bằng thư. Những câu văn ngớ ngẩn và những chữ viết sai lầm của cô học trò dần dần cũng đã bớt. Mợ Phong có hỏi về việc học của Trâm thì Phong nói học thế chưa đủ, cốt để kéo dài cái thời kỳ thú vị của hai người ra một vài tháng nữa.

Về phần Trâm, tuy vẫn làm ra bộ vui vẻ, vô tư lự trước mặt Phong, nhưng nàng riêng có một mối lo ngấm ngầm. Trong mấy tháng nay, Viễn vẫn đeo đuổi nàng, không để nàng yên, nàng vẫn hết sức chống cự và con dao nàng lấy của Phong đã giúp nàng nhiều lần thoát thân. Nhưng biết có thoát mãi được không? Những lúc lo sợ như thế, Trâm đã toan nói rõ với Phong, nhưng lại sợ Viễn báo thù.

Từ ngày nàng bắt đầu viết được quốc ngữ thì nàng cũng có phần dễ chịu hơn. Viễn không dám động đến nàng nữa, chắc Viễn sợ rằng bây giờ nàng dễ tố cáo mình hơn trước chăng. Nhưng mỗi lần Trâm thấy Viễn nhìn mình, nàng thấy ngu trong đôi con mắt Viễn biết bao nhiêu vẻ căm tức.

Lòng tham muốn không được thỏa nguyện, nay đã đổi ra lòng ghen ghét. Trước kia, Viễn sui dục Phong dạy Trâm học cốt để mình dễ hành động không ai nghi kị, ngờ đâu đã không được việc gì, lại thêm một cái tức: là thấy Phong và Trâm yêu nhau, — cái tình yêu đó tuy rất kín đáo, nhưng không thể lọt ra ngoài mắt Viễn được.

Có lần tức quá, Viễn đã toan không cho Trâm sang bên nhà cụ Án, nhưng bà Hàn vì nể Phong, nên cứ để mặc cho Trâm học thêm ít lâu nữa.

IX

Phong vừa đi đâu về, vứt mũ xuống ghế một cách tức tối, rồi vò đầu tóc luôn mồm lẩm bẩm:

— Không lẽ thế được... sao lại có thể thế được!

Rồi chàng ra tựa cửa sổ, cúi nhìn mấy chậu trà. Một vài bông hoa nở trắng muốt tinh cờ nhắc Phong nghĩ đến những sự ngây thơ, trong sạch. Chàng nhách mép cười một cách mỉa-mai:

— Trong sạch! còn ai trong sạch hơn Trâm nữa? Thế mà...

Phong đau đớn ôn lại trong trí những câu của Viễn. Lúc nãy, nhân ông giáo trong làng đến chơi, Viễn có ngỏ cho Phong hay rằng ông giáo phải lòng Trâm... mà cố nhiên Trâm cũng phải lòng ông giáo. Viễn lại nói cho Phong hay rằng chàng rất sợ cái tính dễ-thỏa của Trâm: nhiều khi đêm tối, chàng thấy Trâm lẻn vào giường mình một cách khả nghi. Chàng phải lên tiếng hỏi để Trâm rõ, vì chàng sợ vợ chàng bắt gặp tưởng là chàng có ý gì với Trâm. Rồi Viễn thân mật thì thầm bên tai Phong:

— Những đứa câm thường hay có tính dĩ.

Lời Viễn nói chàng không còn nghi ngờ gì nữa. Chàng chỉ còn hy vọng rằng Viễn lầm, nhưng chàng tắc lưỡi:

— Viễn lầm, biết đâu Viễn lầm, hay là mình lầm...

Rồi chàng cố nhớ lại cử chỉ hàng ngày của Trâm, thấy Trâm hoàn toàn là một cô gái thơ ngây, không bao giờ có một dáng điệu gì lả lơi đối với mình. Có một điều chàng lấy làm chắc chắn là Trâm yêu chàng. Nếu Trâm yêu thì vì lẽ gì lại đi thỏa với người khác? Hay là... Nhưng Phong không dám nghĩ tới ý ấy sợ làm vẩn đục cái tình trong sạch của mình. Lẳng lặng một lúc, chàng như thì thầm mình lại nhủ mình:

— Biết đâu! biết đâu không thế! Ái-tình trong sạch! Có thể có ái-tình trong sạch được không? Biết đâu trong lúc ta yêu nàng và nàng yêu ta một cách cao thượng, nàng không đi với người khác để tìm một thứ... một thứ tình thiết thực hơn.

Rồi chàng đem bao nhiêu thuyết lý về hai thứ tình đó để giảng nghĩa cử chỉ trái ngược của Trâm. Chàng nhớ lại đêm hôm nào hội làng, một đêm xuân rào rạt tình yêu đương, chàng theo con đường vắng ra đình nghe hát chèo, gặp ông giáo đi ngược lại và một quãng sau gặp Trâm đi lủi thủi một mình. Trâm có ý lánh mặt Phong. Lúc đó, Phong không để ý, nhưng bây giờ chàng mới hiểu,

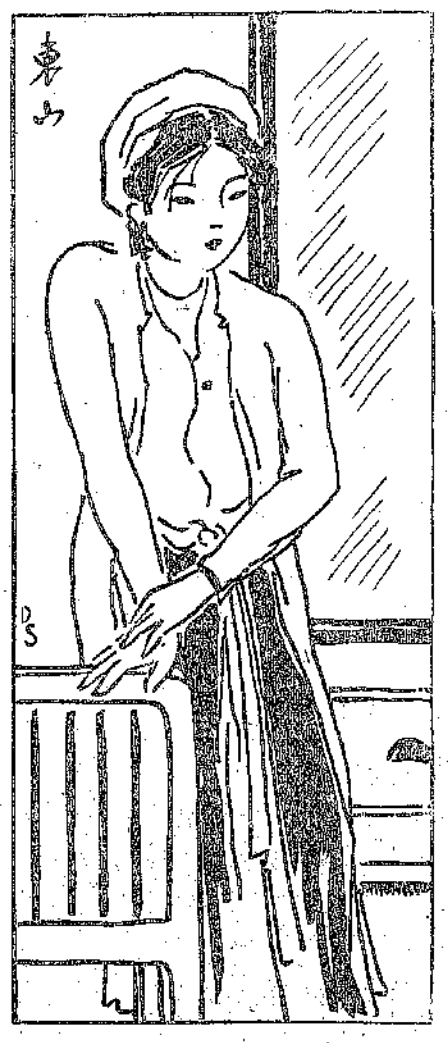

và cho là trước kia chàng mơ mộng, bị cái ái-tình trong sạch nó làm mê muội, không nhìn thấy rõ sự thực xấu xa. Chàng lắc đầu:

— Ta không muốn là một thằng ngốc!

Một tiếng cười đáp lại lời gắt gỏng của Phong. Phong giật mình quay lại thấy Trâm đương tựa tay vào ghế, đứng ngắm nghía bóng mình trong cái gương ở tủ đứng. Phong hỏi gắt:

— Ai cho phép cô vào buồng tôi?

Trâm ngửng đầu, giương to mắt nhìn Phong, vẻ ngạc nhiên lộ ra nét mặt. Nàng lại gần cái gương rồi lấy tay thong thả viết lên mặt gương:

— Em chứ ai.

Phong bỗng đứng lặng, chăm chú nhìn bóng Trâm trong gương vì chàng mới nhận ra rằng hôm nay Trâm đối với chàng có một vẻ khác hẳn mọi ngày. Lần đầu Phong tưởng thấy Trâm nhìn mình bằng đôi mắt lẳng-lơ, đắm-đuối, cười với mình bằng một cặp môi ngụ bao vẻ ái-ân; nàng có đôi mắt nhìn và cái cười của một cô gái đào tơ mơn-mởn, mà từ đầu mày đến cuối mắt, chàng thấy nồng nàn tình xuân. Thong thả, Phong bước lại gần đứng sau lưng nhìn vào mặt nàng trong gương, cười nói:

— Em Trâm hôm nay xinh nhỉ!

Trâm quay mạnh lại, đầu chạm ngay vào má Phong, nàng kêu rú lên một tiếng, rồi vội né ra một bên, có vẻ bẽn-lẽn, cái bẽn-lẽn không được tự nhiên của người đã cố ý. Phong ra đóng cửa sổ lại, nói:

— Mở cửa sổ này chói mắt lắm. Thế này dễ chịu hơn.

Trâm thấy khác, toan mở cửa ra thì Phong chạy theo giữ tay lại:

— Em làm gì mà vội vàng thế? Độ trước, anh có mua lọ nước hoa và hộp phấn, ngồi đây một tí, để anh tìm làm quà tặng em.

Rồi Phong khóa trái cửa lại, nhẹ nhàng bỏ khóa vào túi.

Lúc trông thấy phấn và nước hoa, nàng mừng như đứa trẻ ngây thơ. Phong bảo:

— Em thử đánh phấn xem ra sao?

Nước da nàng ăn phấn, nên mới phủi qua vài cái đã thấy nàng đẹp lên bội phần; da phấn trắng càng làm cho đôi mắt đen của nàng đen lánh thêm như đôi con mắt nhung.

Phong lấy nước hoa nhỏ lên tóc, lên cổ Trâm rồi nói:

— Trông em như một nàng tiên, mà cái phòng của anh đây là động Thiên-thai của hai chúng ta.

Trâm ngơ ngẩn nhìn Phong lấy làm ngạc nhiên về lời nói lơi-lả lần đầu của bạn. Nàng vội vã lấy vạt áo lau phấn trên mặt, rồi toan ra cửa, nhưng lần này thì đã trễ quá. Mê man, Phong nắm lấy tay nàng kéo nàng ngồi xuống cái ghế mây dài. Trâm thấy vẻ mặt quả quyết của Phong, nàng hiểu hết, giật tay, ẩn mạnh Phong ra, rồi hoảng hốt chạy về phía cửa định mở, nhưng cửa đã khóa. Phong chạy theo lăm Trâm sợ hãi hết hồn. Trong lúc cuống quít, nàng nắm hai tay đập vào cánh cửa thình thình để mong có ai ở ngoài nghe thấy. Phong bảo:

Xem P. H. từ số 113

NGƯỜI CÓ BỆNH BẠCH-ĐỚI HẠ

Nên dùng thuốc **BÁ-ĐỚI SƠN-QUẦN-TÁN** là thuốc phát-minh trị bệnh *tử-cung* và *Bạch-đới hạ*. Người có bệnh ôm-ấp trong mình lâu năm chầy tháng, đau trắng trắng dạ dưới, huyết trắng ra đầm-đề có dây có nhớt, lẫn mủ lẫn máu, mười người dùng rồi đều được lành bệnh không sai một.

Cách trị bệnh khác hơn thuốc khác, trị cho trong tử-cung hết đau thì hết ra huyết trắng, chỉ uống một lần mà bệnh hết tuyệt, chẳng phải như các phương thuốc khác thấy bạch đới ra nhiều, uống cho cầm lại, nghỉ thuốc ít ngày thì bệnh trở lại, uống thuốc hết tiền mà bệnh không khỏi.

Quí cô, quí bà ai là người có bệnh, xin dùng thử một lần mới thấy rõ, thuốc này đã trị chẳng biết bao nhiêu bệnh đau tử-cung và bạch-đới hạ, lâu năm chầy tháng, làm cho tắt đường sinh-dục; dùng thuốc này bệnh hết dứt, sau sẽ có thai nghén.

Vì vậy chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng. Đàn bà có thai, đàn bà mới sinh-đẻ, bị đau tử-cung và bạch-đới ra nhiều uống cũng hiệu nghiệm.

Mỗi hộp 1$00, uống làm ngày

VÕ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG (Thudaumôt) — Chủ-nhân Y-học-sĩ Võ-văn-Vân bào-chế

Có bán tại: HANOI: Nguyễn-văn-Đức Aux Galeries Indochinoises, YÊN-BAI: Maison Phúc-Thọ, THAI-BINH: Maison Phúc-Lai, THANH-HOA: Gi-Long dược phòng

— Nhà hôm nay đi vắng cả.

Rồi từ từ, chàng liến đến gần. Trâm còn sợ hãi, nép ở góc tường. Nhưng khi đến sát bên Trâm, thấy hai con mắt của nàng ngây thơ nhìn chàng như van lơn chàng buông tha một cách thành thực, Phong vừa ngạc nhiên, vừa sung sướng. Chàng vội lấy chìa khóa ở trong túi ra mở cửa, rồi không dám ngửng mặt nhìn Trâm, chàng ngượng nghịu nói:

— Em Trâm, anh xin lỗi em, anh nhầm...

Khi Trâm đi ra khỏi, chàng ngồi phịch xuống ghế, hai tay bóp trán nghĩ ngợi. Tuy vừa phải một phen ngượng mặt, nhưng chàng được cái sung sướng rằng những sự chàng nghi cho Trâm đều không đúng sự thực cả. Trâm đối với chàng lại hoàn toàn là một cô gái ngây thơ, trong sạch như xưa, chỉ biết yêu chàng và ngoài chàng ra, chưa hề để ý đến ai. Chàng muốn đi tìm Trâm để xin lỗi và phân trần mọi lẽ nhưng một là chàng ngượng, hai là chàng biết không thể nói rõ những điều mình ngờ vực cho Trâm hay được, nên chàng lại thôi và tự bảo mình:

Không lẽ nàng giận ta, cứ để lâu ngày tự nhiên là sẽ quên câu truyện này đi.

Một lát sau, thằng em nhỏ của Phong đưa vào cho Phong một tờ giấy gập tư:

— Đây là bài tập viết của chị Trâm đưa cho anh chữa.

Phong mỉm cười vì chàng biết đó là một bức thư, rồi chàng hỏi em:

— Thế chị ấy về nhà hay còn ngồi học?

— Chị ấy về rồi.

— Thế được. Cứ để bài ấy ở đây để anh chữa, rồi chiều chị ấy sang lấy cũng được.

Đợi cho đứa em chàng ra khỏi, chàng giở tờ giấy ra thấy mấy giòng chữ viết vội vàng, nguệch ngoạc:

Anh Phong,

Anh không nhầm đâu. Bao giờ em cũng vẫn yêu anh như thường. Nhưng anh tha tội cho em đã vì quá yêu anh nên làm anh giận. Em chắc anh cũng không nỡ giận em lâu, vì anh hẳn cũng như em muốn cho cái tình của hai ta được toàn vẹn cho đến khi em được làm vợ anh.

Trâm

(Còn nữa)

Nhờ đăng cả bài của Phong-Hóa giao việc quảng cáo cho

C. P. A.

Chữ Nho

KỊCH VUI HAI HỒI

HỒI I

Nhà Các

Lễ — Các

Các — Cơn gió tốt nào đưa anh lại chơi thế kia?

Lễ (*cười*) — Sao không rủa ngay «phải gió» luôn thể? À này, anh có giỏi chữ nho không?

Các — Nhờ trời cũng kha khá.

Lễ — Khá thực đấy chứ?

Các — Lại chẳng thực. Xưa nay anh có thấy tôi khoe dối bao giờ không? Nhưng anh hỏi làm gì vậy?

Lễ — Tôi đến nhờ anh một việc....

Các — Làm câu đối phúng đám ma?

Lễ — Không.

Các — Hay câu đối mừng đám cưới?

Lễ — Việc này còn khó hơn nhiều.

Các — Việc gì mà ghê gớm thế, anh?

Lễ — Anh đi chơi với tôi.

Các — Chỉ có thế?

Lễ — Chỉ có thế.

Các (*cười*) — Ngỡ gì! Đi chơi mà cần giỏi chữ nho? Thôi! ý chừng anh lại mời tôi đi hát rồi!

Lễ — Nếu xong việc, dẫu phải thết anh chầu hát chay cũng chẳng tiếc.

Các — Mặn thì việc càng có phần dễ xong hơn. Nhưng hãy nói đến việc đã.

Lễ — Đây, đầu đuôi câu truyện có thế này. Tôi làm nghề viết báo, chắc anh đã biết.

Các — Biết.

Lễ — Chữ nho tôi đặc cán mai, chắc anh cũng chẳng lạ.

Các — Chẳng lạ. Nhưng làm báo thì cần gì đến chữ nho?

Lễ — Cứ tạm cho là cần. Trong bọn đồng nghiệp chúng tôi có một anh trợ bút tờ báo kia chẳng hiểu có thực giỏi chữ nho không, nhưng anh ta động viết văn là chữ nho ra rồng-rồng.

Các — Hiểu rồi! chữ nho tự-điển Hán-Việt.

Lễ — Không những trong văn viết mà cả trong câu truyện thủ tiếp, anh ta cũng nói phứa-phựa những chữ nho là chữ nho, làm tôi lắm khi...

Các (*cười ha hả*) — Làm anh sinh ngượng, phải không? Nhưng hắn là ai thế?

Lễ — Lão Bê, trợ bút báo Cái-Hòm ấy mà.

Các — Ồ! ngỡ ai!.. Thế bây giờ anh đến mời tôi làm quân sư cho anh, phải không?

Lễ — Không hẳn thế. Anh chỉ cùng tôi lại chơi hắn để nghe xem hắn nói chữ nho có đúng mẹo không thôi.

Các — Được, anh cứ đi với tôi. Hờ! hờ..! Ai chứ Bê thì tôi có thể đối đáp bằng chữ nho được. Nhớ tối nay mời tôi đi hát nhé. (*Ghé tai Lễ nói thầm mấy câu*)

Lễ — Thế à! Thế ra anh không biết tí chữ nho nào à?

Các (*lảu lỉnh*) — Cần gì phải biết. Anh cứ để tôi lòe cho nó một mẻ. (*Hai người cười ồ, rồi thì thầm bàn tán đi ra*)

HỒI THỨ II

Nhà trợ bút Bê

KỊCH I

Các, Lễ, Bê.

Bê — Chào hai vị tiên sinh. Thỉnh hai vị tiên sinh an tọa.

Lễ — Tôi xin giới thiệu anh: Đây là ông cử Các ở làng Hành-thiện mới lên chơi tôi.

Bê (*ngả đầu chào Các*) — Thưa ngài đậu cử nhân khoa học hay văn chương, hay pháp luật?

Các — Thưa ngài, tôi đậu cử nhân khoa Mão. Năm ấy tôi mới 15 tuổi.

Bê — Bẩm thế thì giỏi lắm.

Các — Thưa ngài, có làm gì cái khoa bảng của ta. Nhiều người không đỗ đạt gì mà cũng giỏi chán ra đấy. Chẳng hạn như ngài đây, tôi nghe tiếng cũng là bậc thâm nho, học vấn uyên bác lắm.

Bê (*giọng khiêm tốn*) — Thưa ngài, tôi cũng mới võ vẽ dăm ba chữ. Chẳng qua cái nghề viết báo của chúng tôi nó bắt buộc phải biết (*đưa mắt nhìn Lễ có vẻ chế nhạo, khinh bỉ*).

Các (*cười*) — Phải, ngài nói chí phải. Thế nào gọi là «ngôn luận chi gia». Thánh nhân đã dạy: «*Dật trở ngôn luận hủy hàm chủng tai, nhi bất khả kết khái chiết triệu dã hồ.*»

Bê (*gật gật*) — Vâng, chính thế.

Các — Lại như Lão-tử cũng có nói ở trong Đạo-đức kinh: «*Bặc khản phàn lệ khắc bất luận dã*». Thưa ngài nghĩ thế có đúng không ạ?

— Thưa ngài, đúng lắm.

Lễ — (*hăng dặng để giấu tiếng cười*).

Các — Thưa ngài, ngài có thuộc bài thơ tứ tuyệt của Đỗ-Phủ nói về lối ngôn luận không?

Bê — Thưa ngài để thường không, vì thi ca thì tôi không thích lắm.

Các — Thơ ca hay chữ lị. Sao ngài lại không thích?

Bê — Vâng hay thì văn hay. Vậy ngài đọc cho chúng tôi nghe với.

Các (*ngâm nga*):

Sĩ tiến đàn trừu độc khúc tiêu,
Lâu khâu nghị luận ngột nghê thiêu.
Kỳ sầm hoắc chuyết bào lung sủy,
Chẳng bột văn nhân quách bất siêu(1).

Bê — Hay thực! Hạ đến *quách bất siêu* thì tuyệt! Phi Đỗ-Phủ không ai làm nổi.

Các — Đấy ngài coi, tôi nói có sai đâu. Thưa ngài, nhà nho chúng mình «nói có sách mách có chứng», chứ không hề nói bậy.

Bê — Vâng, ngài nói rất phải.

Lễ — (*che mồm cười*).

Các — Thưa ngài, bài thơ của Đỗ-Phủ cũng đồng nghĩa với câu Dương Minh viết trong pho *Đại ngôn tâm nguyên*.

Bê — Phải, Dương Minh! giỏi lắm! Dương Minh sống đời.. à.. đời...

Các — Bẩm đời Hậu Tấn.

Bê — À vâng, đời Hậu Tấn.

Các (*đứng dậy*) — Thưa ngài, biện luận văn chương với ngài tôi không bao giờ chán. Nhưng bây giờ tôi còn bận đi dạy mấy ông huyện học chữ nho để thi lên tri huyện hạng ba (*vái chào Bê*). Vậy xin kính chào ngài.

Bê — Không dám, chào ngài.

Các — Thưa ngài, chỗ bạn nho gia với nhau, ngài có cho phép chúng tôi bàn với ngài một điều này không?

Bê (*lễ phép*) — Có điều gì hay, xin ngài cứ chỉ giáo cho.

Các — Thưa ngài, dùng chữ nho có khi nguy hiểm lắm. Chi bằng từ nay ngài đừng «*tả nho tự*» và «*ngôn nho tự*» nữa. (ra)

KỊCH II

Lễ, Bê

Bê (*chau mày bảo Lễ*) — Anh đưa thằng vô lễ nào đến chơi tôi thế?

Lễ — Ba Ếch đấy mà anh không biết à?

Bê — Ba Ếch bên Phong-hóa ấy à?

Lễ — Phải! hắn ta chỉ lém lưỡi đấy thôi, chứ chữ nhất là một, hắn ta cũng không biết. Mà chữ nghĩa hắn ta nói láo hết, cả bài thơ cũng láo.

Bê — (*nói một mình*) Thôi chết tôi rồi! tôi mắc lỡm rồi!

Hạ màn

KHÁI-HƯNG

(1) P. H. nhờ cụ cử Trạc dịch bài thơ này ra tiếng Annam hộ.

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HƯNG - KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không vỡ

HƯNG-KÝ

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HANOI — GIÂY NÓI SỐ 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HƯNG - KÝ

Đều làm bằng đất xét xanh và đất xét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Quanh vụ bạc giả ở Hòa-bình

Hanoi — Viên thư ký sở Xe lửa Nguyễn-hữu-Từ tức phán Tề bị tình nghi là có liên can vào vụ bạc giả Hòa-bình đã bị bắt và giải lên Hòa-bình giao cho các viên chức trên ấy.

Việc đúc hào giả ở An-dương

Khám nhà bọn Vũ văn Ước trưởng bạ và Vũ văn Nho làng Hạ-đo, huyện An-dương, bắt được nhiều tang vật như hào ván giả, hào con giả chừng hai mươi đồng, các khí cụ và các đồ bằng bạc nung ra để làm hào giả.

Mỗi người đã bị kết án hai năm tù và 100f tiền phạt.

Những nghị viên chính phủ cử tại Hanoi

Những ông sau này được cử làm nghị-viên viện Dân biểu Bắc-kỳ tại thành phố Hanoi:

Ô. Ô. Đỗ Thận, Lê văn Chỉnh, Trần văn Lai, Nguyễn Lễ.

Tại Hà-nam, ông Phạm bùi Cầm được (tái cử).

Ông Lê-Nguyễn được cử làm dân biểu chính phủ tại Haidương.

Tin thêm về kho vàng ở Thanh-hóa

Theo dư luận của những người già cả ở trong hạt thì những tiền trinh và vàng bạc mò được ở dưới biển có lẽ bị chôn từ đời Tây-sơn.

Hai khẩu súng mò được đã đưa về Hanoi và giao cho nhà Bác cổ.

Vụ Union Indochinoise

Hanoi — Hôm 11. 9 là lần thứ nhì báo U. I. ra trước tòa Thượng thẩm.

Bị truy tố về tội «phạm đến danh dự của các nhà đương chức Pháp vì đã đăng một bài nhan đề là «L'évacuation de l'Indochine», ông Bùi ngọc Ái quản lý báo U. I. bị kết án ba tháng tù án treo và 500f tiền phạt.

U. I. và Essor ra tòa Trừng trị

Ngoài việc đã bị sử trên tại Thượng thẩm, ông Ái còn bị cáo về tội «đăng bài có tính cách làm rối cuộc trị an» vì đã đăng bài «L'appel à nos sœurs» (cảnh cáo phụ-nữ).

Ông Ng. v. Tám, chủ nhiệm báo Essor, ngoài việc cũng đăng bài như báo Union, còn bị truy tố về một bài thứ hai: phê bình một đoạn văn của bà André Viollis.

Hai bạn đồng nghiệp đã phải ra trước tòa Trừng trị hôm 12. 9, nhưng cả ba việc hiện còn hoãn.

Hồ sơ vụ giấy bạc giả Hòa-bình đã gửi về Hanoi

Hanoi — Cuộc dự thẩm vụ giấy bạc giả Phạm bá Rong tại Hòa bình đã xong, nên hồ sơ đã gửi về Hanoi, giao cho phòng Luận tội.

Ông chủ đồn điền Bắc-nội chứa tám khẩu súng không có giấy phép

Haiphong — Các nhà chuyên trách khám nhà ông Klieber, quản lý đồn điền Bắc-nội (Haidương) bắt được tám khẩu súng trận không có giấy phép.

Đối việc này, tòa trừng trị sử ông một cách rất khoan hồng: một tháng tù án treo, 200f tiền phạt, còn tám khẩu súng bị tịch biên, vì ông đã có công giúp nhà nước bắt được nhà cách mệnh Nguyễn-thái-Học hồi février năm 1930.

Đại hội nghị kinh tế và tài chính

Theo bạn đồng nghiệp «L'Impartial» thì Đại hội nghị kinh tế và tài chính năm nay sẽ nhất định họp tại Saigon vào cuối tháng Décembre, ngày họp chưa nhất định.

Quan Phó toàn quyền Châtel sẽ trở ra Bắc để khánh thành Hội chợ Hanoi.

Nếu không có việc gì cần ở ngoài Bắc, quan Toàn quyền Robin sẽ ở lại Namkỳ cho đến cuối năm.

Tại Hanoi sắp có nhà chứa tối-tân như ở Paris

Một viên chức Hanoi đã yêu cầu với thành phố cho phép nay mai mở một nhà chứa hợp vệ-sinh như ở bên Pháp, do một người chủ nhà săm đứng chủ trương. Trong tiệm có bán đủ các thứ giải khát như rượu champagne, và có đặt các bàn con và ghế để ngồi.

■

TIN TRUNG-HOA

Nhân dân Nhiệt-hà liên hiệp đánh Nhật

Quân Nhật đã chiếm được Nhiệt-hà, nhưng chưa dám vào quá các nơi dân gian. Nhân dân huyện Triều-dương đối với Nhật trước sau vẫn không chịu khuất phục, quân Nhật phải đại đội đến đánh. nhân dân hợp sức trống lại. Quân Nhật chết hơn 1.000 người và bị bắt đến 200.

Hai bên đã điều đình không xâm phạm

Phản đối việc người Nga làm ở đường sắt Trung-đông bị ngược đãi.

Nga đã phản đối Nhật về việc người Nga làm ở đường sắt Trung-đông bị ngược đãi, trong số đó có một người dân bà Nga ở Sát-cáp-nhĩ bị cảnh sát Nhật bắt giam và tra khảo rất tàn nhẫn.

■

Travart

Do họa-sĩ Bloc làm giám-đốc chuyên-môn, giúp các ngài mọi việc về quảng-cáo, trang hoàng nhà cửa và nhận các việc thuộc về công nghệ.

Xin mời lại phòng giấy hoặc viết thư thương lượng với M. Bùi-Thiều số 6 phố Tố-Tịch Hanoi.

Sách mới

Bản báo mới tiếp được cuốn «Le français par soi-même» của ông Nguyễn-hoà-Đĩnh, kiểm học Phúc-yên.

Xin cám ơn tác giả và giới thiệu cuốn sách này (giấy 200 trang, giá 0p80) cùng độc giả P. H.

CUỘC XỔ SỐ CÔNG-THẢI LẦN THỨ 50

Sáng nay, tại nha Tài-chánh, có cuộc xổ số Công-thải lần thứ 50.

Những số sau này được trúng:

4 số trúng 1000p.:

43.155 **103.063**
123.227 **19.997**

26 số trúng 500p.:

28 547	115.262	24.578	2 172
68.726	72 2 5	103.650	32.814
61.312	16.257	64.312	18.037
28.244	17.415	44.521	105.046
23.951	86 863	100.651	55 291
93.751	74.037	4.494	85.773
57.586	106.270		

Những phim pháp và ngoại quốc có giá trị kể sau đây sắp chiếu tại rạp:

PALACE

DACTYLO DE MARIE — Tài tử Jean Murat — Armand Bernard và Marie Glory.

CES MESSIEURS DE LA SANTÉ — Tài tử RAIMU.

L'HOMME INVISIBLE.

LA GRANDE CAGE — Tài tử Anita Page

LAC AUX DAMES — Tài tử Jean Pierre Aumont — Rosine Deréan và Simone Simon.

NU COMME UN VER — Tài tử Georges MILTON.

LA BATAILLE — Tài tử Charles Boyer và Annabella vân vân.....

OLYMPIA

Ngày nào cũng chiếu buổi ban ngày từ 5 giờ 45.

Chủ Nhật chiếu hai buổi ban ngày - 2 giờ và 5 giờ.

Thứ năm chiếu hai buổi ban ngày: 2 giờ và 5 giờ 45.

Đêm bắt đầu chiếu từ 9 giờ 15.

CHIẾU TOÀN PHIM HAY — GIÁ VÀO XEM HỘ

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-quyền Đông-pháp

Vốn của hội là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và **8.000.000** quan tiền Pháp

XỔ SỐ HỒI VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM NGÀY 28 AUOT 1934

Chủ tọa: Ông Soulet, Tổng-lý nhà Pháp-Hoa ngân hàng ở Saigon

Dự kiến: ông Mont và Nguyễn-văn-Khương và có quan Thanh tra đương quyền kiểm soát của các hội tư bản

Phiếu số	Cách thức số 2 — Bộ số 773 đã xổ trúng	
773	Ông Huỳnh-công-Danh ở Pnompenh	$1.000.00
8146	Ông Lunhi ở Cainhum	1.000.00
5951	Ông Văn-công-Liên ở Phanthiết	500,00
16748	Ông Lê-quy-Hậu ở Yênbay	500,00
18337	Ông Hoàng-nhất-Tân ở Haiphong	500,00
11555	Ông Lê-văn-Vy ở Hanoi	250,00
13766	Ông Nguyễn-văn-Nghi ở Cao-bang	250,00
1473	Ông Nguyễn văn-Hiệu ở Sơn-tây	250,00
	Cách thức số 3 — Bộ số 160 đã xổ trúng	
2012	Ông Nguyễn-trọng-Thi ở Hanoi	500,00
190	Bà Lê-thị-Thoi ở Mỹ-tho	520.00
	Xổ số chia tiền lời cho hạng phiếu số 3	
	Số tiền chia là: 435$28	
1415	Ông Delorge Leopold ở Hanoi	108,82
1418	Ông Nguyễn-viết-Nhuận ở Huế	108,82
1428	Ông Trần-danh-Thanh ở Hàtĩnh	108,82
1429	Ông Nguyễn-quang-Chinh ở Hanoi	108,82
	Xổ số hoàn vốn gấp bội cho hạng phiếu số 5	
820B	Ông Lân-văn-Huê ở Sadec	2,500,00
820A	Phiếu không đóng tiền tháng	
	Xổ số hoàn nguyên vốn cho hạng phiếu số 5	
	Bộ số 2759 đã xổ trúng	
7523	Ông Ha van Bastiste ở Tayninh	1,000,00
2865A	Bà Lê-thị-Sang ở Biênhòa	200,00
5707A	Ông Nguyễn-văn-Ninh ở Bắcninh	200,00
4738A	Phiếu không đóng tiền tháng	
	Xổ số miễn góp cho hạng phiếu số 5	
	Bộ số 1628 đã xổ trúng	
9506A	Ông Nguyễn-xuân-Nung ở Haiphong	500,00
1746A	Ông Hồ-Duy ở Nghệ-An	200,00
6946A	Ông Lacsi ở Pnompenh	200,00
12684A	Cô Ton nu Thoai Anh ở Saigon	200,00
12667A	Phiếu Vô danh ở Saigon	200,00
3505A, 6127A, 8169A	3 phiếu này không đóng tiền tháng	

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho hạng phiếu số 5 về tháng Septembre định là 5.000$00

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ sáu 28 Septembre 1934

ĐÃ CÓ BÁN

ANH VỚI EM

THƠ MỚI

CỦA NGUYỄN LAN-SƠN

NGUYỄN-VĂN-DZINH xuất-bản

«Xem thơ ông Lan-Sơn... Ta tưởng chừng như không phải là đọc cầu thơ mà là được nghe tiếng hờ giải đau đớn, xa-xăm của nhà thi-sĩ về ái-tình kia».

(Nhật-tân ngày 4 Juillet 1934)

THƯ VÀ NGÂN PHIẾU XIN GỬI CHO:

HIỆU SÁCH MAI-LĨNH

62, Av. Paul Doumer Haiphong

PHÒNG HÓA GIAO VIỆC QUẢNG CÁO CHO

C. P. A.

(Comptoir de publicité artistique)

QUẢNG CÁO MỸ THUẬT

Vậy ai muốn đăng quảng cáo vào báo Phong hóa xin cứ lại thương lượng cùng ông Nguyễn-trọng-Trạc 1 Boulevard Carnot Hanoi

Nhà xuất bản Đời-Nay và tập báo Ngày-Nay (sắp xuất bản) cũng giao việc quảng cáo cho C.P.A.

KHOA HỌC

PHẬN BÈO MÂY

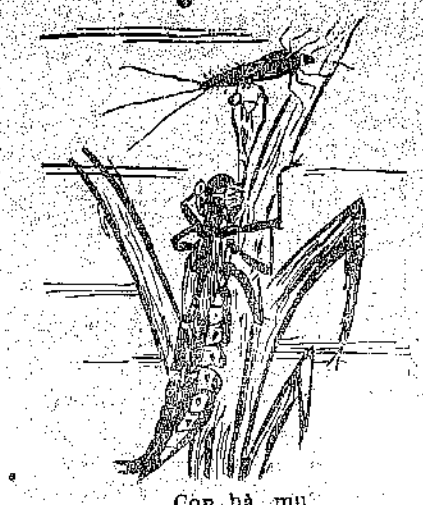

Con bà mụ

TA thường nói: *« Ở bầu thì tròn, ở ống thì giài »* mà cứ như tôi xét ra thì tất vì lẽ ấy nên « ở lẫn với bèo, kiếp cũng lênh đênh ».

Sau khi lập xong cái kế « giải y » ra khỏi nước, bà mụ hóa ra nàng chuồn. Nàng chuồn đập cánh, tung hoành tưởng chừng trên chỉ có trời, dưới chỉ có đất, mà giữa chỉ có mình ta thôi. Ngờ đâu, một ngày qua, hai ngày qua, mấy trận giông tố vô tình kéo đến làm cho nàng vẫy không nổi cánh, đứng chẳng vững chân. Lúc đó, nàng mới biết cái « đời mới » nó đầy rẫy những sự hãi hùng. Nhưng những cơn phong ba ấy, nàng vốn đã có cái linh tính biết trước, nên ẩn mình trong những bụi khuất cành la, nàng còn tránh được. Nhưng còn các ác điểu, ác thú, nay chúng rình mò, mai chúng rình mò, chỉ chực nuốt sống mình thì nàng biết tính sao đây? Thà cứ làm nhà đạo-đức giả như trước thế mà yêu thân. Càng gặp những bước phong trần, nàng càng nghĩ tới nước cũ. Nên nàng mới dập cánh bay về...

Song, mặt nước vẫn « nghếch mắt » nhìn trời, đối với nàng có vẻ thờ ơ, lạnh lẽo! Gan ruột rối bời, nàng vỗ cánh lượn đi, lượn lại, mong có người đoái hỏi đến. Nhưng « thân làm tội đời », ai thương! Mà xưa kia, nàng có thương ai! Nàng cứ chập chờn trên mặt nước, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn theo cái bọt trôi, hoặc cánh bèo nổi trên ngọn sóng. Rồi ngắm bóng mình, nàng thương cho cái thân nàng cũng đang bềnh bồng, còn phút nào nay phút ấy. Tủi phận, nàng lại vỗ cánh vật vờ bay đi...

Nàng bay đi! Nhưng, « biết đâu là tổ con chuồn-chuồn »?! Nay nàng đã là một gái giang hồ bơ vơ như chim không tổ, thì dành đánh bạn với cỏ cây, lấy chỗ đi lại nghỉ ngơi. Tuy vậy, những khi lửa trời nung nấu, nỗi nhớ nước như sôi trong dạ, nàng lại bay về nước cũ. Nhưng bay về để lấy nước vào đuôi cho đỡ nhớ thương, rồi lại bay đi mà thôi.

Song lần này, nàng đánh bạn với các gái khác cũng trôi nổi như nàng. Vì thế mà ta thường thấy nàng cùng các bạn « tân thời » ấy dú dởn: nay *« tăng gô »*, mai *« phốc-tốt »* — *« tăng gô phốc-tốt »* theo lối chuồn-chuồn.

Mà đã đi con đường ấy, thế tất phải gặp sự ấy, nghĩa là: một hôm, tan cuộc, nàng ra về, có một chàng trong bọn làng chơi lững thững theo sau. Đến một quãng kia, chàng liền lướt lên cánh nàng chào hỏi...

Bà mụ đổi hình thành chuồn chuồn

Tôi, thì tôi không biết tiếng chuồn-chuồn, nhưng là tay già đoán, nên tôi đoán rằng: câu hỏi ý kiến nàng về buổi « nhầy » vừa qua, rồi dần dà, cậu bàn đến cái nông nỗi đáng thương của một cô gái giang hồ... như nàng.

Chừng nàng hiểu ý, cho nên việc có « trai gái không được đi đôi », nàng liền rẽ cánh về một bên. Hình như hiểu ý, muốn cho bạn khỏi nghi, cậu cũng tránh ra ngoài xa, nhưng để uốn mình, vỗ cánh, phô tài với nàng. Chẳng biết nàng có để ý đến không, mà nàng cứ cắm cổ bay hoài. Nhưng sức gái được bao nả? Gặp cành lau bên đường, nàng bèn rẽ cánh nghỉ ngơi.

Dịp đâu may mắn, cậu liền tiến lại chực theo phép lịch sự ở phương tây, giơ cánh đỡ. Nàng chang bằng lòng thì cậu giơ đôi cặp ở đuôi chẹn ngay lấy cổ người yêu, rồi cánh khóa cánh, cậu nhấc bổng nàng lên, đem nàng đi, mặc nàng tha hồ rẫy rụa. Bay mãi Sau chợt nhớ ra: giờ ăn đã quá. Cậu với vàng cứ ẵm nàng như vậy mà sắn đuổi bọn côn trùng bên bờ ao, sớ bụi. Chè chén no nê rồi, cậu lại cất cánh tung mây.

Có lẽ đến lúc đó, nàng mới biết tài cậu, nên nàng cứ nằm im, rồi, rồi một hồi sau, nàng sẽ sẽ, sẽ sẽ luồn cái đuôi cong cong qua chân tình tang... như ý nói: thiếp quả yêu chàng!

Chẳng ngờ sau khi cô đã tỏ nỗi lòng bằng cái cách thành thực hơn hết ấy, cậu bỗng rời tay, rút cánh, « chuồn » thẳng, để mặc nàng trơ trọi giữa đường. Nàng tưng hửng, lượn quanh lượn quẩn chẳng biết đi đâu. Sau nghĩ: phận bèo bao quản gió mưa, nàng quả quyết lộn về sống cái đời lãng-mạn mà nàng mới được nếm mùi. Rồi trong khi nàng đua chị em nhẩy nhót bay lượn, thì khối tình xưa một ngày một lớn, lòng nàng cũng theo đó mà một ngày một nặng. Càng bay nhẩy uốn éo không được nhẹ nhàng, nàng càng căm giận cái kẻ bạc tình đã reo cho nàng cái đau khổ.

Một hôm — cái hôm đau khổ nhất — nàng cố vùng ra hồ, ra ao, rồi víu lấy ngọn cỏ, cành lau, nàng thò đuôi xuống nước, tuôn bọc trứng ra, nhất định chẳng giữ chi cái nòi đơn bạc.

Để xong, chắc mầm thế nào lũ trứng kia chẳng sớm xa vào miệng cá, nên nàng cất cánh bay thẳng, chẳng thèm đoái nhìn chi tới nữa.

Chút được gánh nặng, nàng hớn hở đi tìm chúng bạn lại đàn đúm như xưa...

— Mày biết gì phải khai ra không tao bỏ tù.

— Bẩm quan lớn, con biết nấu sáo bò mấy lại canh rau muống nấu mắm tôm.

Thì giờ qua, khách làng chơi một ngày một vắng. Rồi một buổi kia, trong đám chị em lẻ tẻ chỉ còn mấy người, bóng nàng không thấy nữa. Nhưng nào ai đã để ý đến? Vì họ biết rằng cái kiếp chuồn-chuồn vẫn thế: nếu thịt, xương chẳng sớm chôn vào bụng chim, muông, rồi cũng đến tơi bời tan nát vì tay thằng ông bụng...

Chàng thứ XIII

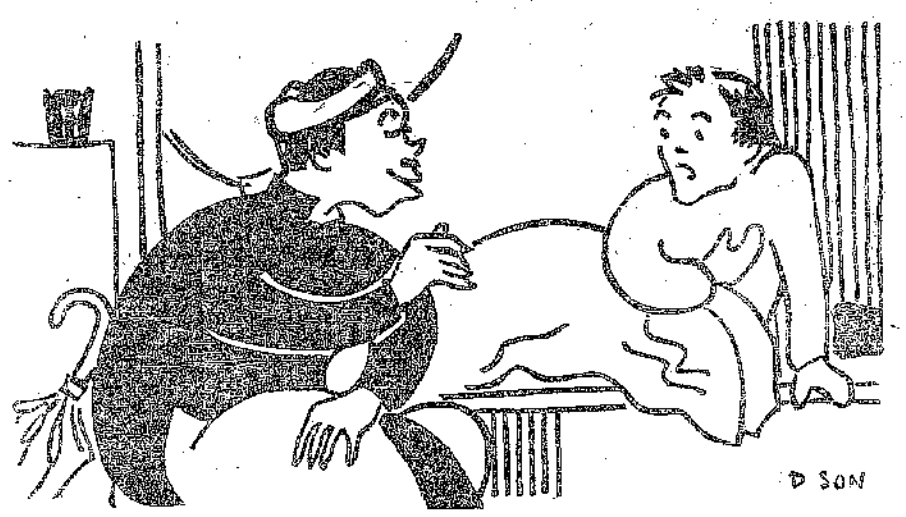

Người ốm — Thưa ông, tôi vẫn ăn ngon, vẫn ngủ kỹ nhưng...
Thầy thuốc — (đăng trí quên mồm). Ông cứ yên tâm, chỉ vài thang là khỏi ngay.

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hà g Da cũ. Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da. Hanoi)

Việc kiện tụng, đơn từ, hợp đồng, văn tự. Đòi nợ, chia của, lập hội buôn v. v...

Lệ hỏi pháp-luật; *mỗi lượt 1 đồng*

Ở xa xin gửi mandat

(Buổi tối cũng tiếp từ 8 đến 9 giờ)

VẼ HÌNH

Truyền-thần giỏi nhất

Giá 2$99 chiêu khách

Bằng bút chì hay mực Tầu

Cỡ giấy tới 50X60 (lớn hơn giá khác)

Các mẫu thuốc 5 p.00. Sơn-râu 8p.00. Vẽ áo mũ trào phục chì hay mực 8p.00. Sơn-râu 18p.00. Mẫu thuốc 1 p.00. Vẽ trọng người đủ các thứ như bèn Tây 180p.00.

Chủ nhân đã học tại trường vẽ và đã làm về nghề vẽ hơn 10 năm nay nên vẽ rất giống,rất khéo và có cơ sở vững-vàng khắp nước đều biết. (*Không như những hạng không học vẽ cũng mở hiệu rồi dụ ít học trò của Nhựt-Nam nay tỉnh này mai tỉnh khác để lừa người*).

Gửi hàng theo cách lĩnh hóa trao ngân. Thơ hỉnh, mandat đề: « NHẬT - NAM HỌA- QUÁN 104 HÀNG GAI HANOI ».

SÂM NHUNG BỔ THẬN

LẠC LONG

Trị thận hư, đau lưng mỏi gối, đại tiện áo, tiểu tiện đục, mắt quáng tai ù, tinh loãng tinh lạnh, nhập phòng không mạnh kém huyết hiếm con. Sau khi khỏi bệnh tình, hư hỏng nhiều chỗ về bộ phận sinh dục, đều nên uống ngay thứ thuốc Sâm Nhung Bổ Thận của hiệu Lạc-Long sẽ bổ sức lại rất mạnh.

Mỗi lọ giá 1$00 — 12 lọ giá 10$00

Ở xa gửi thơ và Mandat về cho

M. Nguyễn - xuân - Phương viện thuốc Lạc-Long, số 1, phố hàng Ngang, Hanoi.

Y-SĨ TRẦN-VĂN-SANG

78. phố hàng Giấy – Hanoi

Trước cửa chợ Đồng-xuân trông sang

Người NAM-KỲ mới mở lần thứ nhất:

PHÒNG THAM BỆNH

CHỮA ĐỦ MỌI BỆNH

Chuyên chữa bệnh phong tình và đau mắt

Chữa mau chóng khỏi!

Không tốn kém mấy.

Những chuyện buồn cười chọn lọc

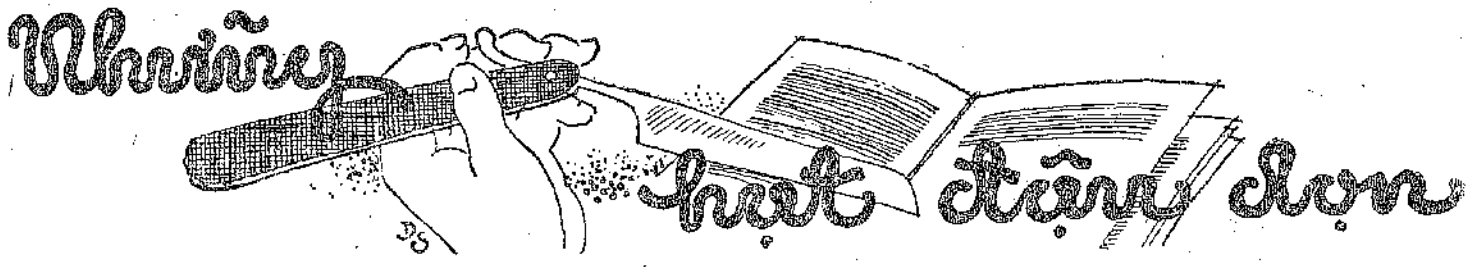

Tầm bậy!

Thanh niên số 27, «Dưới bóng trăng soi»:

... Cái gì có tốn công tìm tòi mà được mới trọng, chứ bỗng dưng đưa đến tự nhiên là của thừa vô dụng.,,,

Nói vậy thì ra những thoi vàng, thoi bạc ở bể Sầm-sơn mà anh thuyền chài tự nhiên tìm thấy được, cũng đều là của vô dụng cả hay sao? Không biết tác giả thấy những của đó lại vứt nó xuống bể hay là bỏ nó vào.... túi?

Cứ đi!

Cũng trong bài ấy:

.... chỉ làm trai phải ngàn dặm sông pha, vả đâu cũng nước non nhà, mà Hà-thành, Uông-bí bao xa? Đi! đi là phải...

Thì cứ việc mà đi! nhưng nếu tưởng ra được Uông-bí mà thỏa được «chí làm trai nghìn dặm sông pha», thế thì chí khí nam nhi kể cũng to tát thật!

Tự nhiên!

Nhật tân số 57, «Hải-phòng»:

..... còn những khách du lịch hoặc khách phong lưu, một đời mới thấy mặt một lần, thì hiếm lắm....

Cái đó tự nhiên rồi. Không hiếm sao lại một đời mới thấy mặt có một lần?

Số phận lạ

Cũng số báo ấy, «Những cảnh khốn nạn»:

.... không biết rồi ra cái «chân vịt» của số phận nó sẽ đẩy mình đi những phương nào trong bốn bể....

Như vậy, «số phận» đích là một con vịt, mà cho đến cả câu này của tác giả cũng lại là con vịt nữa!

Sự lạ!

Cũng vẫn số báo ấy, «Bầu nghị trưởng»:

.... Một cái óc chỉ có thể phun ra những truyện đê tiện mà đòi đứng lên thay mặt cả một xứ thì cũng lạ thật!

Lạ thật! vì cái óc đó có mồm để phun, có chân để đứng lên, lại đòi thay mặt nữa thì thật là một sự lạ có một không hai.

Ý vị quá

Loa số 31, «Têu mốc túi»:

..... nhất là cái đồng hồ chuyền cầm — cái đồng hồ ông đem về làng, sẽ làm rỏ rãi nhiều anh,.....

Thế thì cái đồng hồ đó không phải là đồng hồ chầm-cầm, nó là cái đồng hồ.... quả quít!

Mập mờ...

Cũng trong bài ấy:

... Người dịch truyện này cũng lấy làm lạ, hay là con dê ấy hóa chuột cũng không biết chừng... chớ truyện ấy thiên cổ không có được.

Nếu đã không có được, thì sao lại còn biết chừng dê hóa chuột? Mà cũng chưa biết chừng dịch giả hóa đại cũng có!

Con vật lạ!

Lục tỉnh tân văn số 4769, «Đào chuột bắt dê»:

... lại thấy một con dê đen, đang nắm vin râu mà ngó mọi người...

Con dê ấy vuốt râu tự dắc, vì nó không có tay mà người ta lại cho nó có tay, mới lạ chớ!

Người hay chim?

Nhật tân số 56, «Một nghề mới ở Hà-thanh»:

.... Tiếng đàn hát ô ồ vẫn nối nhau trong mây, những cặp giai nhân tài tử vẫn đua nhau bay lượn khắp mặt sân...

Thôi, chắc là con nhà văn say rượu rồi!

Người lạ

Cũng trong bài ấy:

... mà bàn tay tôi cũng được biết bản địa-đồ của những núi sông hiểm trở có trên thân thể con người...

Thế thì người đàn bà ấy hẳn là quả địa cầu!

Ton-ton!

Cũng vẫn số báo ấy, «Những cảnh khốn nạn»:

... Giữa sông, mỗi lúc lại có vài chiếc tầu con ton-ton đi lại như đứa trẻ lên ba.

Như vậy thì chiếc tầu phải vừa đi vừa nhảy bước một mới được!

Nhát dao Cạo

Cô Ba-Vành được cái giầy quả tim của người bạn thân tặng làm quà. Vậy người ấy đâu các bạn tìm hộ, và người ấy là ai?

NGÃ NƯỚC TRÊN CẠN

Bệnh sốt rét ngã-nước, tuy là bệnh thường, thế mà khó chữa, nên chưa thấy thuốc nào công hiệu hoàn toàn, nay mới tìm ra được môm thuốc nam để chữa bệnh sốt nóng, sốt rét, sốt cách nhật, ở nơi lam chướng, nước độc, bị ngã nước, bàng, tích, v.v. gọi là thuốc (Pháp lãnh-tán số 2) giá bán 0$15, chỉ uống một vé là khỏi liền, tuyệt căn, không tái phát được nữa. Bán tại nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46, phố Phúc-kiến Hanoi,** số 140 phố Khách Nam Định, số 62 phố Cầu-đất Hải-phòng, Bảo-hưng-Long Phú-thọ, Nguyên-Long phố Nam-môn Ninh-bình, Tam-Hòa Nho-quan, Phúc-hưng-Long Thanh-hóa, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-tường Huế, Hoàng-tá Qui-nhơn, Trần-Cảnh Quảng-gãi, Lê-nam-Hưng Phan-thiết, Thanh-thanh, 120 La Somme Saigon, và khắp các đại-lý các tỉnh xứ Đông-dương.

BÀI HÁT MỪNG BẮC KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tắm ao ta, Ao ta tắm mát rượu nhà uống ngon
Nghĩ thôi sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-túy lại còn có nay

Nam nhân, nam-tửu
Người Annam nay uống rượu annam.
Thật tha hồ cất chén với tri-âm,
Bõ nhớ vung thương thầm bao những lúc.
Chất gạo có sày không nhức óc,
Hơi men cùng nhấp lại mềm môi.
Trải tang-thương non nước đầy vơi;
Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,
Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.
Yêu nhau một hợp cũng tình.

TẢN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tản-đà gửi mừng. Vậy xin có nhời chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng để quốc-dân đồng lãm. CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIỂN lời cảo

VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô-danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng

một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul Bert* — *Giây nói số* **892**

Sở Quản-lý ở Saigon — *68, Bd. Charner* — *Giây nói số* **1099**

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AOÛT 1934

Mở ngày thứ năm 30 Août 1934, tại sở Tổng-cục, số 32 phố Paul Bert, Hanoi, do ông Nazegrellas chủ-toạ, ông Trịnh-hữu-Sử, Hanoi và ông Yeang Teng, Hà-đông dự tọa, cùng trước mặt quan kiểm-sát của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ
Lần mở thứ nhất trúng 5.000$	5.692	M. Lê-văn-Thanh, 126, Rue Mayer, Saigon có phiếu 1.000 p. đã góp được 45 p. trúng lĩnh về . . . . . **5.000 p. 00**
Lần mở thứ hai trúng 1.000 $	1.654	1.654-A Phiếu này ở Cholon không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. 1.654-B M. Hong-Tuân-Luy, Saigon có phiếu 500p. đã góp được 32p.50 trúng lĩnh về . . . . . **500p.**
	5.368	5.368-1 Phiếu này ở Cholon không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng 5.368-2 M. Đo-Toàn-Lương, Longxuyên có phiếu 200p. đã góp được 9p. trúng lĩnh về . . . . . **200p.** 5.368-3 Mme Nguyễn-thị-Ngọc, Saigon có phiếu 200p. đã góp được 9p trúng lĩnh về . . . . . **200p.** 5.368-4 Mme Nguyễn-thị-Bong, Canton Dinh-Chi, Soctrang có phiếu 200p đã góp được 9p. trúng lĩnh về . . . . . **200p.** 5.368-5 Phiếu này ở Giadinh, không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	8.323	Phiếu 200p. ở Longxuyên không được hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	10.162	Mme Roche, Haiphong có phiếu 200p. đã góp được 6p. trúng lĩnh về **200p.**
	12.796	M. Trần-văn-Bay, Giadinh có phiếu 200p. đã góp được 4p. trúng lĩnh về . . . . . **200p.**
	15.855	M. Ho-thuc-Ky, Binhdinh, có phiếu 200p. đã góp được 2p trúng lĩnh về . . . . . **200p.**
	20.710	Phiếu này chưa phát hành.
Lần mở thứ ba khởi phải góp tiền	377	377-1 M. Phạm-văn-Truyện, Saigon, có phiếu 200p. đã góp được 13 p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200p. có thể bán lại ngay lấy. **105p.24** 377-2 M. Phạm-quang-Co, Saigon, có phiếu 200p. đã góp được 13p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200p. có thể bán lại ngay lấy . . **105p.20** 377-3 Phiếu này ở Saigon không được miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng. 377-4 M. Phạm-quang-Nu, Saigon có phiếu 200p. đã góp được 13p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200p. có thể bán lại ngay lấy. . **105p.20**
	5 188	377-5 Phiếu này ở Saigon không được miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng 5088-A M. Nguyễn-đình-Tuy, Songcau có phiếu 500p. đã góp được 20p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500p. có thể bán lại ngay lấy . . **258p.** 5088-B M. Nguyễn-văn-Mạnh, Saigon có phiếu 500p. đã góp được 20p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 500p. có thể bán lại ngay lấy . . **258p.**
	6.127	6.127-1 M. Chung-vũ-Lan, Cholon có phiếu 200 p. đã góp được 8 p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200 p. có thể bán lại ngay lấy **103 p. 20** 6.127-2 Phiếu này ở Pnom-Penh không được miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng 6.127-3 Mme Hà-thị-Sut, Sadec có phiếu 200 p. đã góp được 8 p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200 p. có thể bán lại ngay lấy . . **103 p. 20** 6.127-4 Phiếu này ở Phan-thiết không được miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng. 6.127-5 M. Miên-Suon, Kompongcham đã góp được 8 p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200 p. có thể bán ngay lấy. . . . . **103 p. 20**
	9 604	M. Gillon, Brigadier des Douanes, Rạch-giá, có phiếu 200 p. đã góp làm một lần trúng lĩnh về. . . . . **302 p. 20**
	12.070	M. Nguyễn-văn-Bảy, Gia-định, có phiếu 200,p. đã góp được 4 p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200 p. có thể bán lại ngay lấy . . **102 p. 60**
	15 812	M. Huỳnh-văn-Sâm, Saigon, có phiếu 200 p. đã góp được 2 p. trúng lĩnh phiếu miễn trừ 200 p. có thể bán lại ngay lấy. . . . . **100 p. 60**
	20.242	Phiếu này chưa phát hành

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ nấu 28 Septembre 1934 tại sở Quản-lý Saigon — Cambodge. 68 Bd. Charner, Saigon

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Sep. định là

5.000 $ cho những phiếu 10 0 $ vốn

2.500 $ » 500 $ »

1.000 $ » 200 $ »

Ai cũng có thể mua được áo Chemisette Cự-chung.

Vì bản-hiệu dệt lấy được nên chỉ bán có

0$60

và

0,80

CỰ CHUNG

100 RUE DU COTON HANOI

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG

DẠ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

1°) Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng ợ hơi lên cổ có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là *đau dạ dầy* (đau bao tử). — 2°) Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*. — 3°) Đau chói chói trong bụng ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lợ lửng thất thường sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng dầy bì bịch: đau như thế gọi là *đau bụng phòng lịch*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề: **NGUYỄN-NGỌC-AM**,

chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYỄN ĐẠI DƯỢC-PHÒNG 121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

HIỆU CON VOI

1 lọ, 3 grammes 0$20, 1 tá 2$60 10 á 18$00

1 lọ, 6 grammes 0.30 1 tá 3,00, 10 tá 27.00

1 lọ, 20 grammes 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

ĐẠI-LÝ: MM. Phạm-lạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Thịnh phố Gia-long Huế.

CÓ PHÒNG SOI ĐIỆN VÀ CHỤP ẢNH ĐIỆN

(RAYONS X)

CÓ: NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

167, Boulevard Henri d'Orléans (ĐẦU NGÕ TRẠM MỚI)

Bác-sỹ LUYỆN

8, rue de la Citadelle

8, Phố Cửa Đông sau Nhà-Hỏa, 8

GIÂY NOI: 304

Chuyên-trị bệnh trẻ con, bệnh đàn bà. Đủ máy điện để chữa mọi bệnh

Bác-sỹ CHƯƠNG

167, Boulevard Henri d'Orléans

Đầu Ngõ Trạm mới — GIÂY NÓI: 772

Chuyên-trị các bệnh đau phổi. Có máy bơm hơi ép phổi (pneumothorax artificiel) để chữa bệnh lao

---

TẾT TRUNG THU

Không gì bằng mua « **AUTOFOT** » cho trẻ con chơi, vừa được khỏe mạnh lại nhanh nhẹn, bạo dạn.

Bán tại nhà đóng đồ gỗ cái kiểu tân thời **PHÚC-LONG** (tức là nhà Phúc Thành cũ), ở 43 rue des Graines Hanoi.

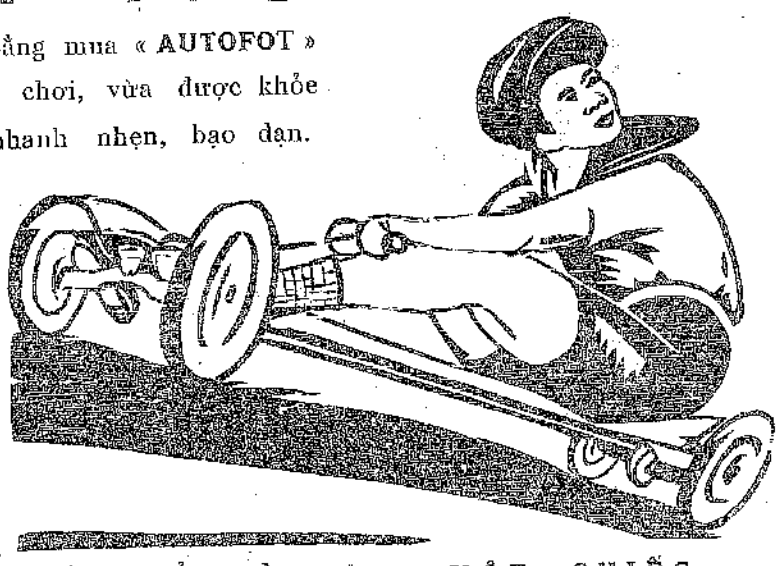

GIÁ BÁN LẺ LÀ 3$50 MỘT CHIẾC

BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

POUDRE STOMACHIQUE
DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dầy. Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc, uống lâu không hại, không quen.

ĐẦY MẤY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC

CÁCH UỐNG : Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0$85 một lọ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chế CHASSAGNE

55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI

Imp. Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : Phạm-hữu-Ninh